



TẠP CHÍ

# Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số  
70  
12/2018



**TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH**

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp  
Thành phố Hà Tĩnh  
ĐT: 02393. 855 739  
Fax: 02393. 851 925  
Email: thongtintuht@gmail.com

Tổng Biên tập  
**HOÀNG TRUNG DŨNG**

Ban Biên tập  
**NGUYỄN THỊ HÀ TÂN  
LÊ VĂN KHÁNH  
PHAN THỊ MAI LINH  
HOÀNG VĂN THANH  
TRẦN THỊ TỔ UYÊN**

Thư ký Tòa soạn  
**PHAN THỊ MAI LINH**

Trị sự  
**TRẦN THỊ TỔ UYÊN**

Ảnh bìa 1:

Trao gửi

Ảnh: T.L

In 6.000 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 2149/GP-BTTTT, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 13/11/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2018.

## MỤC LỤC

### NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

**TRẦN VĂN PHÒNG**

Những giá trị bền vững của Chủ nghĩa Mác-Lênin trong thời đại ngày nay 1

**TRẦN VĂN SƠN**

Quân dân đoàn kết chung sức xây dựng nông thôn mới 6

**VÕ HỒNG HẢI**

Uy viên tướng công - Phải có danh gì với núi sông... 12

**ĐẶNG NGỌC SƠN**

Xây dựng khu xử lý rác tập trung tại một số địa phương trên địa bàn Hà Tĩnh - Thực trạng và giải pháp 14

**PHAN BÁ LINH**

Người đứng đầu - Muốn nêu gương trước hết phải nói đi đôi với làm 9

**TRẦN TUYẾT NHUNG**

Suy ngẫm từ thực tiễn công tác xây dựng, phát triển đảng... 18

**PHƯƠNG DUNG**

Sắc vàng mùa cam 22

**ĐƯỜNG CÔNG LỰ**

Nỗ lực thực hiện kế hoạch hóa gia đình để nâng cao chất lượng dân số 24

### TRANG VĂN NGHỆ

**TRƯƠNG NGỌC ANH - Núi Nài, sông Phú** 26

**TRẦN HỮU TÔNG - Chào anh lính trẻ** 26

**LÊ DUY PHƯƠNG - Gửi bạn** 26

### GƯƠNG NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT

**TRẦN PHONG**

Cựu chiến binh Hoàng Ngọc Trà làm kinh tế giỏi 27

### ĐẤU TRANH CHỐNG ÂM MƯU DIỄN BIẾN HÒA BÌNH

**HUYỀN THANH HIẾU**

Mạng xã hội và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên khi tham gia 29

**ĐỨC QUỲNH**

Cảnh giác với những phương thức, thủ đoạn xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh 33

**PHẠM ĐỨC TIẾN**

Kỷ luật khai trừ Đảng ông Chu Hào - Nhìn vấn đề dưới góc độ công tác kiểm tra, kỷ luật Đảng 36

### SINH HOẠT CHI BỘ

**TTTTCTTG**

Thông tin sinh hoạt chi bộ tháng 12/2018 39

### BÌA 4

**NGUYỄN SỸ ĐẠI**

GS. Hoàng Xuân Nhị - Một trí thức tận trung với nước B4

(Tiếp theo bìa 4)

ngữ đầu tiên ở chiến khu cách mạng. Cùng với tờ La Voix du Maquis, công tác dịch vận của chính phủ kháng chiến khiến binh lính Âu, Phi trong quân đội Pháp theo kháng chiến ngày càng nhiều. Do giỏi tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức... GS Hoàng Xuân Nhị được giao làm chính trị viên của binh đoàn quốc tế gồm các binh sĩ rời bỏ hàng ngũ của Pháp.

Khi ngành văn hóa thống nhất với ngành giáo dục, GS Hoàng Xuân Nhị được bổ nhiệm làm Giám đốc Nhà giáo dục Nam Bộ. Ông là Ủy viên Ủy ban Kháng chiến hành chính Nam Bộ; Ủy viên Khu ủy Khu 9.

Năm 1949, GS Hoàng Xuân Nhị chủ trì mở lớp sư phạm đặc biệt mang tên Phan Chu Trinh đào tạo đội ngũ giáo viên, trí thức mới cho Nam Bộ.

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, Hoàng Xuân Nhị tập kết ra Bắc, làm giáo sư tại Trường đại học Sư phạm, đại học Tổng hợp Hà Nội; Chủ nhiệm khoa Ngữ văn, Trường đại học Tổng hợp Hà Nội từ năm 1957 đến năm 1982.

Khả năng vượt trội về lòng quyết tâm và sự tự học của ông thật đáng kinh ngạc. Lẽ ra ông được phân công và có thể xin dạy văn học Pháp, văn học Đức hay văn học Anh, Mỹ. Song, văn học Pháp đã có GS Nguyễn Mạnh Tường. Các môn khác chưa có trong chương trình, trong đó văn học Nga lại rất cần. GS Hà Minh Đức trong cuốn "Tài năng và danh phận" (NXB CTQG, 2014), một học trò và sau là đồng nghiệp, cùng tổ bộ môn của thầy Nhị kể rằng: "Thầy Hoàng Xuân Nhị có năng khiếu về ngoại ngữ và thuận lợi là đã biết nhiều thứ tiếng châu Âu như Pháp, Đức, Anh,... nên việc học tiếng Nga tuy khó khăn nhưng thầy đã hoàn thành trong vòng 5 - 6 tháng để có thể nghiên cứu và dịch nhiều tác phẩm văn học Nga". Với những bài giảng sinh động, với việc dịch các tác phẩm văn học Nga - Xô viết, nhất là bộ "Lịch sử văn học Nga - Xô viết" gồm năm tập được dùng trong tất cả các trường đại học; có thể nói GS Hoàng Xuân Nhị là một trong những người có công đầu trong việc tạo ra cuộc tiếp xúc của văn học Việt Nam với một nền văn học vĩ đại của nước Nga và các nước Xô viết. Ông cũng là người đã dịch bộ sách "Nguyên lý Mĩ học Mác - Lênin" (năm 1961) hàng nghìn trang; đem đến cho sinh viên và giới học thuật nước nhà những quan điểm mới và có hệ thống về mĩ học Mác - Lênin. Về văn học Việt Nam, ông chọn thơ Bác là sự nghiệp nghiên cứu và chuyên đề giảng dạy tại Trường đại học Tổng hợp Hà Nội. Việc lựa chọn này không chỉ thể hiện lòng thành kính đối

với Bác mà còn thể hiện sự nhạy cảm của một nhà nghiên cứu biết chọn những đề tài có giá trị.

Nhắc đến những đóng góp về khoa học của GS Hoàng Xuân Nhị, thể hiện một tình cảm sâu sắc của ông đối với dân tộc, với cách mạng còn là việc dịch ra tiếng Pháp Chinh phụ ngâm, Lưu Bình - Dương Lễ trước năm 1945; dịch và giới thiệu thơ Chủ tịch Hồ Chí Minh sau năm 1975. Chinh phụ ngâm được xuất bản tại NXB Mercure de France có lời giới thiệu của nhà triết học, nhà thơ, Viện sĩ Viện Hàn lâm Pháp Pôn Va-lê-ry. Sách đã được tái bản nhiều lần.

GS Hoàng Xuân Nhị đã có công lớn trong việc đào tạo thầy và trò ở Khoa Văn, Trường đại học Tổng hợp Hà Nội. Những người có ảnh hưởng xã hội, được yêu mến và thường được truyền tụng với nhiều giai thoại.

Khi tôi vào trường, được nghe kể nhiều chuyện về thầy Nhị. Nào là để thể hiện quyết tâm học tiếng Nga, thầy đã cắt tóc đầu, thề rằng khi tóc tốt là khi làm chủ được tiếng Nga. Nào là chuyện cuội trâu đi họp khi trường sơ tán ở Đại Từ (Thái Nguyên). Thầy Hà Minh Đức kể thầy Nhị thường hay có "sáng kiến", như việc mặc màn trùm cả bàn ghế để làm việc. Anh Nguyễn Ngọc Ký kể, nhà thầy ở sơ tán mà vẫn lắm sách: Sách tiếng Việt, tiếng Tàu, sách Pháp, sách Nga; sách bìa thường, bìa cứng. Có cuốn dày cả nghìn trang, nặng tới mấy cân. Sách xếp chồng bên phải, bên trái. Sách xếp đứng trước, đứng sau. Sách ngửa trên gác cao. Sách nằm la liệt đầy ắp cả dưới gầm giường. Mỗi lần giảng thơ Bác, thầy lại khóc. Thầy nhớ Bác, thương Bác chân thành, khóc từ năm 1969, cho đến năm 1974, dạy chúng tôi thầy vẫn khóc.

Có vẻ thầy Nhị là người đa phụng cách. Thầy nhớ rất kỹ một đoạn văn trong tác phẩm nhưng quên tên ngay cả đồng nghiệp trong khoa. Thầy có mái tóc bạc phơ, đáng vẻ đạo mạo nhưng lại rất hồn nhiên, hóm hỉnh. Lại có thơ về thầy Nhị rằng:

Thầy Nhị nét mặt tươi cười

Mái đầu tóc bạc, mình ngồi Simson

Văn khoa là một giang sơn...

Ghi nhận công lao của GS Hoàng Xuân Nhị, ở TP Hồ Chí Minh đã có một đường phố mang tên ông. Nhưng còn có một con đường Hoàng Xuân Nhị trong niềm thương nhớ, kính yêu của những người Nam Bộ kháng chiến, của các thế hệ học trò và của cả người dân Hà Tĩnh.

**N.S.Đ**



## GS. HOÀNG XUÂN NHỊ

# MỘT TRÍ THỨC TẬN TRUNG VỚI NƯỚC

NGUYỄN SỸ ĐẠI

*Hoàng Xuân Nhị (1914-1990) sinh tại làng Yên Hồ, huyện Đức Thọ, trong một gia đình, một dòng họ nổi tiếng của tỉnh Hà Tĩnh. Ông sớm mang trong mình những tố chất đặc biệt: Hiếu học và học giỏi; yêu nước và tận trung với nước; sự quyết chí và kiên định.*

Năm 1936, đang là sinh viên Luật khoa, do kết quả học tập xuất sắc, ông được nhận học bổng đi Pháp của một tổ chức tự nguyện là Hội Khuyến khích du học. Năm 1937, ông lấy bằng cử nhân văn chương và triết học ở Pa-ri. Có lẽ ông sẽ trở thành công chức hay nhà khoa học người Pháp nếu năm 1946 Bác Hồ không sang Pa-ri để vận động hòa bình và kêu gọi các trí thức về nước tham gia kháng chiến.

Cách đây không lâu, tôi được gặp bác Lê Tâm, người kỹ sư thiết kế và chỉ đạo thi công mở rộng con

đường từ Lạng Sơn về Thái Nguyên, tức "Đường Bắc Sơn - Đình Cả - Thái Nguyên", "Đường ta rộng thênh thang tám thước" như trong thơ Tố Hữu viết. Bác Tâm học cùng trường với GS Trần Đại Nghĩa. Chuyến tàu của bác Tâm và GS Hoàng Xuân Nhị về trễ, đúng ngày 23-12-1946, ngày Toàn quốc kháng chiến mới về đến Xin-ga-po. Ở Hải Phòng có đánh nhau to, tàu phải cập cảng Sài Gòn. Bác Tâm về quân giới, trở thành người chế súng bán được xe tăng và tàu thủy Pháp y như GS Trần Đại Nghĩa ở Việt Bắc.

Còn GS Hoàng Xuân Nhị thì được giao phụ trách công tác văn hóa, được coi là trí thức lớn của Nam Bộ. Tại Bưng Biền, năm 1947, GS được Ủy ban Kháng chiến hành chính Nam Bộ bổ nhiệm làm Giám đốc Viện Văn hóa kháng chiến. Ông sáng lập báo La Voix du Maquis (Tiếng nói kháng chiến), là tờ báo ngoại

(Xem tiếp bìa 3)



Ảnh: T.L

# NHỮNG GIÁ TRỊ BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

GS.TS TRẦN VĂN PHÒNG  
*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

**K**ể từ khi ra đời cho đến nay, chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn tồn tại, phát triển, vẫn là thế giới quan và phương pháp luận khoa học của hàng triệu triệu người trên trái đất. Những giá trị của chủ nghĩa Mác-Lênin thể hiện ở những điểm căn bản sau:

*Một là, chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết phát triển*

Về bản chất, chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết phát triển, là hệ thống mở với bản chất vốn có là luôn được bổ sung, phát triển. Ph.Ăngghen đã từng chỉ rõ: «Lý luận của chúng tôi không phải là một giáo điều, mà

là sự giải thích quá trình phát triển, quá trình này bao hàm trong bản thân nó một loạt những giai đoạn kế tiếp nhau»<sup>(1)</sup>. V.I.Lênin sau này cũng đã không ít lần nhắc lại lời Ph.Ăngghen và khẳng định lại luận điểm kinh điển ấy của chủ nghĩa Mác<sup>(2)</sup>. Chính quá trình lịch sử hình thành, phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã chứng minh điều đó. Bản thân C. Mác và Ph. Ăngghen cũng đã có một quá trình chuyển biến, bổ sung, phát triển lý luận của các ông từ thế giới quan duy tâm sang thế giới quan duy vật biện chứng, từ lập trường dân chủ cách mạng sang lập trường cộng sản chủ nghĩa và không ngừng bổ sung, hoàn thiện, phát triển.

Sự bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác trong thời đại đế quốc chủ nghĩa và trong thời đại chủ nghĩa xã hội hiện thực bởi V.I.Lênin là một minh chứng cho bản chất cách mạng vốn có của chủ nghĩa Mác - Lênin - luôn luôn được bổ sung, phát triển.

Nhiều luận điểm của chủ nghĩa Mác đã được V.I.Lênin bổ sung, phát triển cho phù hợp với điều kiện thực tiễn cũng như sự phát triển của khoa học cùng với cuộc đấu tranh chống lại các loại hình kẻ thù của chủ nghĩa Mác. Chính sách kinh tế mới (NEP) là một trong những minh chứng cho sự phát triển hết sức sáng tạo chủ nghĩa Mác vào điều kiện nước Nga. Trong tác phẩm “*Cương lĩnh của chúng ta*”, V.I.Lênin đã khẳng định lại rằng: “Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa cần phải phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống. Chúng tôi nghĩ rằng những người xã hội chủ nghĩa ở Nga đặc biệt cần phải tự mình phát triển hơn nữa lý luận của Mác, vì lý luận này chỉ đề ra những nguyên lý chỉ đạo chung, còn việc áp dụng nguyên lý ấy thì xét riêng từng nơi, ở Anh không giống ở Pháp, ở Pháp không giống ở Đức, ở Đức không giống ở Nga”<sup>(3)</sup>.

Rõ ràng là cả C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin không bao giờ tự coi lý luận của các ông là “bất khả xâm phạm”, là hệ thống khép kín, là chân lý tuyệt đích. Trái lại, các ông luôn đòi hỏi những người cộng sản phải biết vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản sao cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh lịch sử, truyền thống văn hóa, v.v... của mỗi nước. Đó là một trong những đặc trưng vốn có của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện, hoàn cảnh của cách mạng Việt Nam bởi Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng

Cộng sản Việt Nam cũng như các đảng cộng sản và phong trào công nhân quốc tế cũng cho thấy bản chất vốn có của chủ nghĩa Mác - Lênin là sáng tạo và phát triển.

Hồ Chủ tịch khi còn sống luôn căn dặn cán bộ, đảng viên phải hiểu: “Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc,... là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế ở nước ta”<sup>(4)</sup> chứ không phải để thuộc lòng từng câu từng chữ lý luận Mác - Lênin. Chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng và phát triển sáng tạo nhiều luận điểm của Lênin về cách mạng.

*Hai là, chủ nghĩa nhân văn vì con người*

Chủ nghĩa Mác-Lênin xuất phát từ con người và cũng nhằm mục đích giải phóng con người. Chủ nghĩa Mác-Lênin không có mục tiêu nào khác là giải phóng con người khỏi mọi hình thức nô dịch, áp bức, bóc lột. Nhưng để giải phóng con người, trước hết phải giải phóng giai cấp công nhân rồi tiến tới giải phóng nhân loại. Thực tiễn lịch sử phát triển của nhân loại đã chứng tỏ ý nghĩa to lớn của chủ nghĩa nhân văn vì con người của chủ nghĩa Mác-Lênin. Mặc dù, các nhà tư tưởng phương Tây luôn xuyên tạc rằng chủ nghĩa Mác-Lênin “bỏ rơi” con người, “quên” con người, nhưng thực tế cả về phương diện lý luận, cả về phương diện thực tiễn đều chứng tỏ, chủ nghĩa Mác-Lênin là chủ nghĩa nhân đạo, hoàn bị, triệt để nhất.

*Ba là, phương pháp biện chứng duy vật*

Cho đến nay nhân loại đã biết tới nhiều phương pháp nhận thức khác nhau nhưng hiện tại chưa có phương pháp nào có thể thay thế được phương pháp biện chứng duy vật của triết học Mác-Lênin. Phương pháp biện chứng duy vật của triết học Mác-Lênin là sự kết tinh toàn bộ tinh hoa trong lịch sử phát triển của phương pháp biện chứng từ thời cổ đại đến thời đại của Mác. Đồng thời, nó còn được bổ sung bởi những thành tựu vĩ đại của khoa học tự nhiên đương thời cũng như cơ sở thực tiễn là phong

trào đấu tranh cách mạng của phong trào công nhân thế giới. Do vậy, mặc dù thực tiễn đã có nhiều đổi thay, khoa học có nhiều phát hiện vĩ đại nhưng phương pháp biện chứng duy vật của triết học Mác-Lênin với các nguyên tắc khách quan, toàn diện, phát triển, lịch sử-cụ thể, thực tiễn vẫn giữ nguyên giá trị phương pháp luận. Những thành tựu của khoa học hiện đại chỉ làm giàu thêm, phong phú thêm những giá trị của phương pháp biện chứng mà thôi.

*Bốn là*, quan niệm duy vật về lịch sử.

Có thể nói, Mác là người đầu tiên trong lịch sử triết học của nhân loại tìm ra quy luật phát triển của lịch sử loài người. Đúng như Ph.Ăngghen đã nói, giống như Đác-uyn đã phát hiện ra quy luật của thế giới hữu cơ, C.Mác đã phát hiện ra quy luật phát triển của xã hội loài người<sup>(5)</sup>. Chính quan niệm duy vật về lịch sử này đã chấm dứt sự lộn xộn và tùy tiện vẫn thống trị từ trước đến nay trong các quan niệm về lịch sử và chính trị. Các quan niệm về lịch sử trước đây thường không thấy được tính quy luật khách quan trong sự vận động phát triển của lịch sử; nhiều lắm cũng chỉ mới xem xét động cơ tư tưởng trong hoạt động lịch sử của con người; chưa thấy được vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử.

Quan niệm duy vật về lịch sử của C.Mác lần đầu tiên trong lịch sử đã thấy được căn nguyên của những động cơ vật chất, đặc biệt là động cơ lợi ích kinh tế trong hoạt động lịch sử của con người. Quan niệm duy vật về lịch sử cũng xuất phát từ trình độ phát triển của nền sản xuất vật chất xã hội để lý giải những quan niệm tư tưởng cũng như những điều kiện xã hội của đời sống của quần chúng nhân dân cùng vai trò của họ trong lịch sử. Hơn nữa, quan niệm duy vật về lịch sử đã xem xét xã hội một cách chỉnh thể, toàn diện quá trình phát sinh, phát triển và suy tàn của các hình thái kinh tế - xã hội, bằng cách xem xét toàn bộ các xu hướng mâu thuẫn khác nhau, tác động lẫn nhau và tìm ra cơ sở của chúng chính là các

điều kiện sinh hoạt và sản xuất vật chất - tinh thần của xã hội.

Quan niệm duy vật về lịch sử xuất phát từ đời sống vật chất để lý giải đời sống tinh thần của xã hội. Tuy nhiên, quan niệm duy vật về lịch sử của C.Mác khác với chủ nghĩa duy kinh tế cũng như khác với chủ nghĩa duy vật tầm thường - chỉ thấy duy nhất yếu tố kinh tế, yếu tố vật chất. Quan niệm duy vật về lịch sử trong khi khẳng định vai trò quyết định của đời sống vật chất đối với đời sống tinh thần, kinh tế đối với chính trị,... đã không hề hạ thấp mà còn nhấn mạnh sự tác động trở lại của đời sống tinh thần đến đời sống vật chất, của chính trị đối với kinh tế,... Do vậy, chủ nghĩa duy vật lịch sử của C.Mác về bản chất cũng là chủ nghĩa duy vật biện chứng. Nhưng đó là chủ nghĩa duy vật biện chứng về xã hội. Hơn nữa, các quy luật của lịch sử luôn mang tính định hướng. Nghĩa là, các quy luật xã hội chỉ có thể nảy sinh, tồn tại, vận động thông qua hoạt động có ý thức của con người. Mặc dù, con người không thể tùy tiện thay thế, hay xoá bỏ các quy luật. Nhưng thông qua hoạt động thực tiễn của mình, con người có thể tác động để các quy luật xã hội có thể nhanh diễn ra hoặc chậm diễn ra hơn. Chính vì vậy chủ nghĩa duy vật lịch sử của C.Mác đánh giá cao vai trò hoạt động thực tiễn của con người.

*Năm là*, học thuyết hình thái kinh tế - xã hội.

Lịch sử phát triển của thế giới đã chứng minh, sự phát triển của nhân loại không theo kiểu duy nhất “kinh tế quyết định”; không theo kiểu “phương Tây là trung tâm”; cũng không theo kiểu “làn sóng thứ ba” mà một số nhà tư tưởng đương đại đã đề cập. Sự phát triển của nhân loại là hết sức phong phú, đa dạng nhưng theo một quy luật nhất định. Do vậy, mặc dù phát triển của các quốc gia, dân tộc là hết sức đa dạng, phong phú nhưng vẫn trải qua những nấc thang, những giai đoạn tương đồng nhau (có thể là tương đồng nhau về sự tuần tự từ

hình thái kinh tế - xã hội thấp lên hình thái kinh tế - xã hội cao hơn; cũng có thể là sự tương đồng trong việc bỏ qua một hoặc nhiều hình thái kinh tế - xã hội nào đó trong sự phát triển của mình - nếu điều kiện cho phép). Chính điều này tạo nên những hình thái kinh tế - xã hội đan xen nhau, kế tiếp nhau của lịch sử thế giới. Làm cho lịch sử thế giới phát triển có sự đan xen, không đồng đều giữa các quốc gia dân tộc. Sự không đồng đều thể hiện ở chỗ, ngay trong cùng một thời đại nhưng ở mỗi quốc gia, dân tộc khác nhau lại ở một hình thái kinh tế - xã hội không như nhau. Còn sự đa dạng thể hiện ở chỗ, ngay trong cùng một hình thái kinh tế - xã hội nhưng ở các dân tộc, quốc gia khác nhau thì cũng có những biểu hiện khác nhau. Chẳng hạn như cùng là hình thái kinh tế - xã hội phong kiến, nhưng lại có hình thái kinh tế - xã hội phong kiến tập quyền và hình thái kinh tế - xã hội phong kiến phân quyền, ... Tuy vậy, dòng chảy của lịch sử nhân loại vẫn diễn ra theo sự thay thế các hình thái kinh tế - xã hội từ thấp lên cao. Điều này diễn ra một cách lịch sử-tự nhiên. Bởi lẽ, những nguyên nhân dẫn tới những sự thay thế này là do những mâu thuẫn bên trong lòng của mỗi hình thái kinh tế - xã hội quy định. Đó là mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất; giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, ... Những mâu thuẫn này được giải quyết sẽ tạo cho sự ra đời của hình thái kinh tế - xã hội mới. Quá trình này diễn ra không phụ thuộc vào ý chí, mong muốn của con người. Tuy nhiên, lịch sử phát triển của nhân loại có thêm những đặc thù ở từng quốc gia, dân tộc do có các điều kiện lịch sử - cụ thể quy định.

*Sáu là*, học thuyết giá trị thặng dư.

Có thể nói, C.Mác là nhà kinh tế học đầu tiên phát hiện ra quy luật giá trị thặng dư trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Ông đã thành công trong việc chỉ ra nguồn gốc của giá trị thặng dư. Trên cơ sở đó C.Mác đã vén lên bức màn bí mật của phương thức sản xuất

tư bản chủ nghĩa. Cho đến nay, các học giả tư sản dù muốn cũng chưa ai đưa ra được một lý thuyết nào khả dĩ có thể bác bỏ được học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác. Những phân tích của Mác về chủ nghĩa tư bản và hệ thống kinh tế của nó vẫn giữ nguyên giá trị khoa học. Ngay như G.Xôrôt là người chống chủ nghĩa Mác những cũng phải thừa nhận Mác và Ăngghen đã cho một phân tích rất tốt về hệ thống tư bản cách đây 150 năm<sup>(6)</sup>. Cùng với học thuyết về giá trị thặng dư, lý luận về sở hữu, về xóa bỏ chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, về sự ra đời tất yếu của sở hữu xã hội là những giá trị bền vững của kinh tế - chính trị học của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Hiện có nhiều học giả tìm mọi lý lẽ để bác bỏ học thuyết giá trị thặng dư của Mác. Đáng chú ý là quan niệm cho rằng, quy luật giá trị thặng dư đúng với thời kỳ kinh tế công nghiệp. Bởi lẽ, quy luật này giả định nhà tư bản phải chiếm hữu tư liệu sản xuất để bóc lột lao động làm thuê. Nhưng trong thời đại kinh tế tri thức, người lao động không thể bán tri thức được. Nhưng trên thực tế, ngày nay tri thức với tính cách là dạng tư liệu sản xuất đặc biệt, nói như Mác “tri thức xã hội phổ biến đã chuyển hoá thành lực lượng sản xuất trực tiếp”<sup>(7)</sup> đã bị nhà tư bản độc quyền dùng tiền chiếm hữu không bồi thường với tỷ suất bóc lột rất cao. Không chỉ lao động của công nhân “cổ xanh” mà cả công nhân “tri thức” cũng bị bóc lột giá trị thặng dư với tỷ suất lợi nhuận cao. Tất nhiên cơ chế của sự bóc lột này tinh vi hơn, phức tạp hơn thời kỳ trước. Do vậy, học thuyết giá trị thặng dư của Mác vẫn giữ nguyên chân giá trị trong điều kiện hiện nay. Không phải ngẫu nhiên mà trong điều kiện khủng hoảng tài chính thế giới, người ta lại tìm đọc nhiều bộ “Tư bản” của Mác.

*Bảy là*, học thuyết về chủ nghĩa xã hội.

Mặc dù quan điểm của Mác về chủ nghĩa xã hội mới chỉ mang tính dự báo về những



nguyên tắc chung nhất cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội, nhưng cho tới nay những nguyên tắc đó vẫn giữ nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Đó là tính tất yếu thay thế chủ nghĩa tư bản bằng chủ nghĩa xã hội, sự ra đời của chủ nghĩa xã hội và sự diệt vong của chủ nghĩa tư bản là do tất yếu kinh tế quy định và đều tất yếu như nhau; cách thức khác nhau của các quốc gia, dân tộc đi lên chủ nghĩa xã hội; chủ nghĩa xã hội là kết quả phát triển tổng hợp của tinh hoa mọi thời đại, mọi dân tộc,... Thực tế cho thấy chủ nghĩa xã hội với tư cách là một lý tưởng, một chế độ chính trị-xã hội hay một phong trào hiện thực vẫn tồn tại. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên xô và Đông Âu chỉ là sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa giáo điều, chết cứng chứ không phải sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội nói chung và càng không phải là sự sụp đổ của chủ nghĩa Mác-Lênin.

*Tóm lại*, về vai trò, sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp vô sản.

C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ, trong tất cả các giai cấp đang đối lập với giai cấp tư sản chỉ có giai cấp vô sản là giai cấp thực sự cách mạng có vai trò, sứ mệnh lịch sử lật đổ giai cấp tư sản thiết lập một chế độ xã hội mới không còn người bóc lột người. Mặc dù, lực lượng sản xuất tư bản chủ nghĩa đang có sự phát triển vượt bậc, mặc dù có một bộ phận giai cấp công nhân có thể mua cổ phần của một số công ty, thậm chí có một bộ phận công nhân trở thành tầng lớp trung lưu, nhưng tỷ suất giá trị thặng dư của nhà tư bản thì không hề giảm đi mà còn tăng lên không ngừng so với thời kỳ C.Mác và Ph.Ăngghen sống. Bản thân người công nhân hiện đại vẫn là người làm thuê hiện đại, vẫn bị bóc lột giá trị thặng dư. Ngày nay, xét về nội dung kinh tế cho thấy, giai cấp công nhân vẫn là chủ thể chủ yếu của quá trình sản xuất vật chất trong nền công nghiệp hiện đại. Giai cấp công nhân vẫn là người gắn với lực lượng sản xuất hiện đại. Chính điều này đã tạo cho giai cấp công nhân có những phẩm chất như

mang tinh thần đồng đội, tập thể, có tầm nhìn xa trông rộng, có tính kỷ luật cao, có khả năng quy tụ, lãnh đạo các giai cấp khác trong xã hội để lật đổ sự áp bức, bóc lột tư sản, xây dựng xã hội mới không còn người áp bức người. Xét về nội dung chính trị - xã hội cho thấy chỉ có giai cấp công nhân mới có thể liên minh với nhân dân lao động khác do đảng cộng sản lãnh đạo để xây dựng được nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân. Do địa vị chính trị - xã hội của mình nên chỉ có giai cấp công nhân mới giải quyết được các vấn đề chính trị - xã hội trong quá trình xây dựng xã hội mới. Xét về nội dung văn hóa, tư tưởng, chỉ có giai cấp công nhân mới là lực lượng xác lập được các hệ giá trị mới như lao động, công bằng, dân chủ, bình đẳng, tự do để thay thế cho hệ giá trị tư sản cũ. Do vậy, học thuyết của C.Mác và Ph.Ăngghen về vai trò, sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp công nhân hiện nay vẫn còn nguyên giá trị, ý nghĩa thời sự. Tất nhiên, vai trò của các giai tầng khác trong xã hội cũng có những biến đổi nhưng chưa thể thay thế vai trò, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân được.

Trên đây là những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin, mặc dù thực tiễn có nhiều đổi thay, khoa học cũng có nhiều sự phát triển vượt bậc, nhưng những giá trị đó vẫn đúng đắn.

**T.V.P**

(1) C. Mác - Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, Tập 36, Nxb CTQG,H.1999; tr.785.

(2) Xem V. I. Lênin, Toàn tập, Tập 20, Nxb TB, M. 1980, tr. 99, 103... và Tập 4, Nxb TB, M. 1974, tr. 258.v.v..

(3) V. I. Lênin, Toàn tập, Tập 4, Nxb TB, M.1974, tr.232.

(4) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 9, Nxb CTQG, Hà Nội. 1996, tr.292.

(5) C.Mác và Ph.Ăngghen: Toàn tập, NxbCTQG,H. 1995; tập 19. tr.499

(6) Xem: <http://www.guardian.co.uk/politics/2005/jul/17/comment.theo.bserve.1>;

(7) C.Mác và Ph.Ăngghen: Toàn tập, NxbCTQG,H.2000; tập 46, phần II, Tr.372



Lãnh đạo BCHQS tỉnh chỉ đạo, kiểm tra công tác giúp dân xây dựng nông thôn mới. Ảnh: PV

## QUÂN DÂN ĐOÀN KẾT CHUNG SỨC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Đại tá TRẦN VĂN SƠN  
UVBTV Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh

*Trong những năm qua, cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy Quân sự Hà Tĩnh đã tích cực tham gia phong trào “Lực lượng vũ trang Hà Tĩnh chung sức xây dựng nông thôn mới” bằng những hoạt động, việc làm cụ thể, thiết thực, góp phần tích cực cùng cấp ủy Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các địa phương trên địa bàn tỉnh đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí nông thôn mới. Những hình ảnh “ba cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm việc) của anh bộ đội Cụ Hồ đã để lại dấu ấn tốt đẹp trong lòng nhân dân.*

### Khắc sâu hình ảnh “Anh bộ đội Cụ Hồ”

**Đ**ể thực hiện hiệu quả phong trào “Lực lượng vũ trang chung sức xây dựng nông thôn mới”, ngay từ đầu nhiệm kỳ, hàng năm, hàng quý, Đảng ủy Quân sự tỉnh luôn xác định việc tham gia xây dựng nông thôn mới là một nhiệm vụ quan trọng. Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch, giao cơ quan chính trị, cán bộ dân vận đến các địa phương chủ động liên hệ, phối hợp với cấp ủy, chính quyền xác định nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức lực lượng, bố trí nơi

ăn nghỉ cho bộ đội, phân công cán bộ phụ trách cụ thể các hướng, các bộ phận một cách chặt chẽ, khoa học; đồng thời tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân về tầm quan trọng của các tiêu chí, lộ trình xây dựng nông thôn mới, từ đó làm cho phong trào thấm sâu vào nhận thức và hành động, từng bước nâng cao tính tự giác, trách nhiệm của mỗi cán bộ, chiến sĩ.

Bộ CHQS tỉnh đã huy động hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ với hàng nghìn ngày công về các địa phương cùng giúp Nhân dân xây dựng nông thôn mới; nhất là tập trung giúp các xã đăng kí về đích tại các địa bàn như: *Cẩm Minh, Cẩm Vịnh, Cẩm Thạch, Cẩm Hưng, thị trấn Cẩm Xuyên (huyện Cẩm Xuyên); Mai Phụ, Hồng Lộc, Bình Lộc (huyện Lộc Hà); Thạch Thắng (huyện Thạch Hà), Kỳ Tây (huyện Kỳ Anh), Đức Đồng (huyện Đức Thọ), Sơn Phú (Hương Sơn), Thạch Hưng (TP Hà Tĩnh)*... Trong các đợt về với Nhân dân, cán bộ, chiến sĩ không quản ngại mưa, nắng, ngày nghỉ, luôn làm việc với tinh thần, trách nhiệm cao. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh đã cùng với cấp ủy, chính quyền và Nhân dân các địa phương đổ hàng chục km đường bê tông, xây hàng trăm km kênh mương thoát nước, tường bao, bồn hoa; chỉnh trang hội quán, trường học, trạm y tế xã; tu bổ vườn tạp, phát quang, giải tỏa hàng chục km hành lang giao thông; xây dựng các khu dân cư kiểu mẫu... Những việc làm cụ thể, thiết thực của cán bộ, chiến sĩ đã góp phần giúp các xã sớm hoàn thành tiêu chí về đích nông thôn mới, để lại nhiều tình cảm tốt đẹp trong lòng Nhân dân. Đến nay, toàn tỉnh có thêm 7 xã đạt chuẩn nông thôn mới

đợt 1 năm 2018, nâng tổng số đạt chuẩn nông thôn mới là 120 xã (đạt 52,6% tổng số xã), huyện Nghi Xuân đang đề xuất Trung ương công nhận huyện nông thôn mới đầu tiên của tỉnh.

Bên cạnh các hoạt động xây dựng nông thôn mới, Bộ CHQS tỉnh luôn chú trọng tham gia củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở. Phối hợp với các lực lượng chức năng nắm chắc tình hình địa bàn, dự luận quần chúng nhân dân, tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết kịp thời những vụ việc phát sinh từ cơ sở. Theo đó, các cơ quan, đơn vị quân sự các cấp đã chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội ở địa phương; khảo sát, phân loại lập kế hoạch phối hợp tham gia xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh. Trong từng đợt hoạt động, cơ quan Bộ CHQS tỉnh đã chủ động phối hợp với các địa phương, đơn vị tổ chức các chương trình giao lưu giữa cán bộ, chiến sĩ với đoàn viên thanh niên, hội viên, qua đó tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân, cộng đồng về xây dựng nông thôn mới.

Hàng năm khi kết thúc các giai đoạn huấn luyện, Bộ CHQS tỉnh chỉ đạo các đơn vị như Trung đoàn 841, C20 Trinh sát - Đặc nhiệm, C17 Công binh tổ chức các đợt hành quân giả ngoại làm công tác dân vận trên các địa bàn, vùng khó khăn, vùng giáo; phối hợp cùng cơ quan chức năng các địa phương tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là chủ trương xây dựng nông thôn mới tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức cho cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và Nhân dân, giúp người dân hiểu được trách nhiệm, nghĩa vụ và lợi ích thiết thực mà người dân được hưởng. Đồng thời giúp người dân, đặc biệt

là vùng đồng bào có đạo không mắc mưu kẻ xấu hòng kích động, gây rối, biểu tình, làm ảnh hưởng tới an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức nhiều đêm giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao thắm tình quân dân, góp phần nâng cao đời sống tinh thần củng cố mối quan hệ đoàn kết gắn bó, làm sâu sắc hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong lòng Nhân dân.

### **Bài học kinh nghiệm rút ra từ phong trào xây dựng nông thôn mới**

Từ những kết quả đạt được trong triển khai thực hiện phong trào “Lực lượng vũ trang Hà Tĩnh chung sức xây dựng nông thôn mới”, Bộ CHQS tỉnh rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

*Một là*, quán triệt cho mọi cán bộ, chiến sĩ nắm vững mục đích, ý nghĩa của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đây là chủ trương xuyên suốt của Đảng, Nhà nước, Quân đội và của cấp ủy, chính quyền địa phương, trên cơ sở đó kịp thời động viên tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân trong tham gia; khắc phục biểu hiện vô cảm, ngại khó, ngại khổ, làm việc cầm chừng, “nước sông, công lính”, hiệu quả thấp...

*Hai là*, chủ động phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể địa phương trong tham mưu, xây dựng kế hoạch, tổ chức khảo sát, phân công nhiệm vụ cụ thể, bám, nắm địa bàn; tích cực theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cán bộ, chiến sĩ trong quá trình thực hiện phong trào.

*Ba là*, kết hợp chặt chẽ giữa thực hiện phong trào “LLVT Hà Tĩnh chung sức xây dựng nông thôn mới” với công tác dân

vận, đẩy mạnh phong trào Thi đua Quyết thắng, các cuộc vận động và thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị; xác định yêu cầu phải đạt được của từng phong trào để có kế hoạch, biện pháp tổ chức phù hợp với khả năng của đơn vị và đặc điểm của từng địa bàn; từ đó tích cực đổi mới nội dung, hình thức, cách làm phù hợp với điều kiện, phong tục tập quán của địa phương, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, địa bàn nhạy cảm về an ninh chính trị.

*Bốn là*, tổ chức rút kinh nghiệm, làm tốt công tác sơ, tổng kết, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến, góp phần cổ vũ, động viên các nhân tố tích cực, tự giác tham gia phong trào; kiên quyết khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, nhất là trước những biểu hiện sai lệch về nhận thức, hành động làm ảnh hưởng đến ý nghĩa chính trị và hiệu quả của phong trào.

Với những việc làm thiết thực trong phong trào “LLVT Hà Tĩnh chung sức xây dựng nông thôn mới” của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã được cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong tỉnh ghi nhận, đánh giá cao. Hiệu quả từ phong trào còn tạo động lực thúc đẩy hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của các đơn vị; góp phần xây dựng, củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng, tăng cường tình đoàn kết quân - dân. Qua đó tiếp tục khẳng định rõ hơn vai trò của LLVT tỉnh Hà Tĩnh trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng thể trận lòng dân ngày càng vững chắc.

**T.V.S**

# UY VIỄN TƯỚNG CÔNG - PHẢI CÓ DANH GÌ VỚI NÚI SÔNG...

TS. VÕ HỒNG HẢI  
TUV, Phó Chủ tịch HDND tỉnh



*Nguyễn Công Trứ (1778-1858)*

Trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc, với đặc điểm địa lý, văn hoá riêng có, Hà Tĩnh luôn đóng vai trò của một địa bàn chiến lược, thường được mệnh danh là vùng “địa linh - nhân kiệt”, bởi hầu như thời nào, trong lĩnh vực nào cũng có những con người, cự tộc, làng xã, sự kiện... đóng góp xứng đáng cho đất nước, quê hương. Đặc biệt, trong giai đoạn cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX, mảnh đất này như bừng hẳn lên với sự xuất hiện hàng loạt những danh nhân mà cuộc đời, sự nghiệp của họ sẽ mãi trường tồn, trong đó chỉ riêng dải đất hẹp Nghi

Xuân nằm giữa Ngàn Hồng - Lam Giang và ven bờ Biển Đông đã đóng góp hai tên tuổi lớn: Danh nhân văn hóa thế giới - Đại thi hào dân tộc Nguyễn Du và Uy Viễn tướng công Nguyễn Công Trứ - một nhân vật lịch sử độc đáo, kiệt xuất trên nhiều lĩnh vực, từ chính trị, kinh tế, quân sự cho đến nghệ thuật, văn chương...

Quê cha làng Uy Viễn; quê mẹ xứ Sơn Nam (nay thuộc địa bàn Hà Nội); lại sinh ra ở Thái Bình, lớn lên bên dòng Lam dưới chân Ngàn Hồng - con người Nguyễn Công Trứ (1778 - 1858) là sự kết tinh, hội tụ của văn minh kinh kỳ Thăng Long - châu thổ sông Hồng với văn hóa xứ Nghệ Hồng Lĩnh - Lam Giang. Sinh thời, ông đã nổi tiếng là một người đa tài, một kẻ sĩ xứ Nghệ độc đáo. Hăm hờ lập danh nhưng mãi đến 42 tuổi mới thi đậu; trong 28 năm làm quan - giữ đến trên 50 loại chức vụ và thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, nhưng cũng nhiều lần bị trừ dập, giáng chức...

Cách đây hơn 80 năm, khi đánh giá về Nguyễn Công Trứ, Giáo sư Lê Thước nhận xét: “*Ồ đời có ba điều bất hủ: Một là lập công. Hai là lập đức. Ba là lập ngôn... Trong ba điều ấy, có được một vẫn đã khó, mà gồm được cả ba chưa dễ mấy ai. Thường xét nước ta, có một bậc vĩ nhân. Nói về công thời rất lớn. Nói về đức thời đức rất dày. Mà nói về ngôn thời ngôn luận văn chương rất có giá trị. Nước nhà có được một bậc vĩ nhân như vậy, quốc dân ta há không nên tôn sùng, nên tượng đồng bia đá hay sao?*”

Ngày nay, mặc dù vẫn đang còn những ý kiến khác nhau, nhưng nhiều nhà nghiên cứu vẫn thống nhất đánh giá ông là một nhà yêu nước, một trí thức lớn và là nhà thơ độc đáo của dân tộc, một tài năng kinh bang tế thế có đầy đủ phẩm cách của con người sáng tạo lịch sử trên bốn phương diện:

*Thứ nhất*, đã đề xuất và giải quyết vấn đề di dân lập làng, phá thế trời buộc cổ hữu hàng ngàn năm của đồng bằng sông Hồng với tâm lý “xa rừng nhạ biển” của cư dân Việt. Công lao tiêu biểu nhất là sau khi cầm quân “đẹp loạn” thành công, ông đã trở thành Dinh điền sứ, dẫn dắt, chỉ đạo sự nghiệp khai hoang lấn biển, tổ chức hệ thống thủy lợi, giao thông, hình thành nên một vùng đồng bằng ven biển trù phú, nay thuộc hai huyện Tiền Hải (Thái Bình), Kim Sơn (Ninh Bình) và một số xã ở Nam Định, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Ninh... Nhân dân nhiều nơi đã suy tôn ông làm Thành hoàng làng, lập sinh từ thời ông khi còn sống. Nhiều học giả đã gọi ông là Nhà khẩn hoang lỗi lạc của các triều đại phong kiến Việt Nam.

*Thứ hai*, đề xuất việc rút lui chiến lược ở Chân Lạp để củng cố, phát triển đồng bằng sông Cửu Long. Cũng vì dâng sớ để thực hiện kế sách này mà ông đã bị trách phạt, giáng chức. Với vùng đất phương Nam xa xôi, cùng những danh tướng “mang gươm mở cõi” của triều Nguyễn, Uy Viễn tướng công đã vận dụng tối đa tri thức và kinh nghiệm của thời kỳ làm Dinh điền sứ, quy hoạch và đôn đốc làm nhiều công trình “dẫn thủy nhập điền” góp phần cải tạo, mở rộng đất đai, đồng ruộng ở vùng Vĩnh Long, Hà Tiên...

*Thứ ba*, trong văn học, là người mở hàng lang mới vào thi ca quốc âm hiện đại với thể thơ hát nói bình dân và được coi như một ông tổ của nghệ thuật Ca Trù. Ông đã góp phần làm thăng hoa nhiều giáo phường Ca trù, để lại những giai thoại văn học đặc sắc. Giáo phường Cổ Đạm ở Nghi Xuân quê ông

và một số giáo phường ở Thái Bình, Thăng Long, Thừa Thiên... hiện vẫn còn tồn tại, phát triển.

*Thứ tư*, bằng chính cuộc đời mình, ông dựng lên một phong cách sống sục sôi hành động, xả thân vì lý tưởng, nói là làm và quyết làm bằng được, rất hùng tâm tráng chí, hồn nhiên, nhưng cũng pha nhiều nét nông nghênh, phá cách của lớp nhà Nho tài tử... Đánh giá về những phẩm cách nổi trội nhất ở ông, người thì cho rằng Ông hoặc Ngất ngưỡng; có người lại nêu Phong tình, Hành lạc. Gần đây, nhiều người khẳng định nét nổi bật nhất trong tính cách, phong cách sống của ông là Thật - Ông là người nói thật, làm thật và cũng chơi... thật!

Đối với quê hương Hà Tĩnh, Nguyễn Công Trứ có nhiều gắn bó sâu nặng, và có thể nói cũng đã chịu ảnh hưởng, tác động nhiều nhất so với các danh sỹ cùng thời. Ngoài 11 năm trẻ thơ ở Thái Bình và 28 năm trải chôn quan trường nay đây mai đó, cuộc đời ông lúc trưởng thành cũng như khi về già đều sống ở quê, chủ yếu là Uy Viễn - Nghi Xuân và Rú Nài - Cẩm Sơn. Truyền thống yêu nước, văn hóa, phong tục, tập quán cũng in đậm trong con người ông, nhất là các sinh hoạt nghệ thuật truyền thống như ca trù Cổ Đạm, phường vải Trường Lưu... Phải chăng vì vậy nên nhiều người đã nhận xét cốt cách Nguyễn Công Trứ rất đậm đà chất Nghệ? Lúc tuổi đã cao, sức đã yếu, nghe tin quân Pháp đánh chiếm Đà Nẵng, ông còn dâng sớ xin ra trận - còn một chút hơi thở, xin được lập tức lên đường... Con cháu ông có nhiều người là thủ lĩnh trong phong trào Cần Vương và đã hi sinh anh dũng như Nguyễn Công Huân, Nguyễn Công Trường. Bà Nguyễn Thị Quyên (1830-1897), con gái ông (được gả cho Tú tài Trần Văn Ý ở xã Đan Phổ, huyện Nghi Xuân, nên thường gọi là bà Tú Ý) rất thông tuệ, có tài thơ, nhưng

(Xem tiếp trang 14)



Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và nhà máy xử lý chất thải công nghiệp tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh. Ảnh: PV

## XÂY DỰNG KHU XỬ LÝ RÁC TẬP TRUNG TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN HÀ TĨNH - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ĐẶNG NGỌC SON  
TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh

### Từ vấn đề xử lý rác thải

**T**heo số liệu thống kê, đến hết năm 2017 bình quân mỗi ngày, trên địa bàn tỉnh phát sinh khoảng 647 tấn rác thải sinh hoạt (trong đó khu vực nông thôn 447,33 tấn, chiếm tỉ lệ 69%); dự báo đến năm 2025, bình quân mỗi ngày trên địa bàn toàn tỉnh phát sinh khoảng 960 tấn. Bên cạnh đó, chất thải rắn công nghiệp cũng đã và đang đặt ra nhiều thách thức.

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung và có nhiều giải pháp tăng cường, đẩy mạnh công tác quản lý, thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh như: Ban hành các Nghị quyết về cơ chế hỗ trợ phát triển các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Phê duyệt và chỉ đạo triển khai quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác

thải sinh hoạt; Kêu gọi, xúc tiến đầu tư các nhà máy, khu xử lý rác thải theo hình thức xã hội hóa đầu tư; Chỉ đạo việc xây dựng và triển khai Đề án thu gom vận chuyển, xử lý rác thải ở các địa phương, ...

Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 02 Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt, 01 Nhà máy xử lý rác thải công nghiệp do doanh nghiệp đầu tư (01 Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên, công suất thiết kế 200 tấn/ng.đ; 01 Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, công suất thiết kế giai đoạn 1 là 240 tấn/ng.đ và 01 Nhà máy xử lý chất thải công nghiệp tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, công suất thiết kế là 1.060 tấn/ng.đ) và 07 lò đốt rác thải sinh hoạt không sử dụng nhiên liệu đã được đầu tư theo quy hoạch và hoàn thành các thủ tục pháp lý đi vào hoạt động; có 270/422 điểm trung chuyển được đầu tư và 218 đơn vị hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường được thành lập đã góp phần giải quyết vấn đề bức xúc trong công tác thu gom, xử lý rác thải (tỉ lệ thu gom rác, xử lý thải trên địa bàn tỉnh đạt 80%), lượng rác thải thu gom, vận chuyển đi xử lý tăng từ 76.498 tấn năm 2010 lên 228.125 tấn trong năm 2017. Việc đầu tư các nhà máy, khu xử lý rác thải bằng công nghệ phân loại, xử lý chế biến phân hữu cơ, xử lý bằng phương pháp đốt để thay thế cho công nghệ chôn lấp đã lạc hậu sẽ giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường không khí, nước mặt, nước ngầm, tiết kiệm quỹ đất đầu tư. Ngoài ra, Khu xử lý rác thải tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà công suất 200 tấn/ng.đ và Khu xử lý rác thải ở thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc công suất 40 tấn/ng.đ đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, đang triển khai thực hiện và một số lò đốt không sử dụng nhiên liệu sẽ được đầu tư trong thời gian tới tại khu vực nông thôn sẽ góp phần tăng tỉ lệ thu gom, xử lý rác thải.

Mặc dù đã có nhiều giải pháp đẩy mạnh công tác quản lý, thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh, nhưng vấn đề này vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như:

*Một là*, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt còn thấp (trung bình toàn tỉnh đạt 80%, ở khu vực nông thôn chỉ đạt khoảng 75%), trong khi đó lượng chất thải phát sinh tăng hàng năm trên 5%, vẫn còn tình trạng rác vứt bừa bãi gây ô nhiễm, mất cảnh quan ở một số tuyến đường, bờ sông, đầu cầu, kênh mương thoát nước, các khu vực công cộng...

*Hai là*, một số cấp ủy Đảng, chính quyền cấp cơ sở (huyện, xã) chưa quan tâm đúng mức về công tác bảo vệ môi trường, nhất là đối với thu gom, xử lý rác thải, dẫn đến việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan thiếu quyết liệt, chậm trễ và kéo dài. Các cấp chính quyền chưa có nhiều chương trình huy động sự tham gia của cộng đồng trong quản lý chất thải rắn. Nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người dân về bảo vệ môi trường nói chung còn thấp, theo đó công tác kiểm tra giám sát cộng đồng và công tác quản lý nhà nước ở cấp cơ sở, nhất là cấp xã còn yếu, chậm phát hiện, ngăn ngừa, xử lý.

*Ba là*, công tác phân loại rác thải tại nguồn mới chỉ dừng lại ở bước tuyên truyền, phổ biến, chưa triển khai thực hiện được, vẫn còn tình trạng chất thải rắn nguy hại, chất thải rắn từ hoạt động công nghiệp, xây dựng, nông nghiệp được thu gom chung với rác thải sinh hoạt nên các nhà máy đã đầu tư theo công nghệ chế biến phân vi sinh gần như chưa thể vận hành sản xuất theo đúng mục tiêu đầu tư, chủ yếu đang thực hiện xử lý rác thải bằng hình thức đốt (Nhà máy tại xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên và Nhà máy tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh).

*Bốn là*, các bãi chôn lấp rác thải đã được đầu tư theo quy hoạch đã quá tải hoặc xuống



cấp (bãi chôn lấp tại phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh và bãi chôn lấp Phương Thành tại huyện Đức Thọ); một số bãi chôn lấp tự phát (bãi rác Xuân Thành, huyện Nghi Xuân; bãi rác thị trấn Hương Khê; bãi rác thị trấn Thạch Hà) không được đầu tư, quản lý, vận hành theo quy định gây ảnh hưởng đến môi trường và tâm lý bức xúc của người dân.

*Năm là*, việc khảo sát, quy hoạch và đầu tư các khu xử lý chất thải rắn để thay thế các bãi chôn lấp đang bị người dân phản đối như: Khu xử lý rác xã Gia Phố, huyện Hương Khê; Khu xử lý rác tại xã Thạch Trị, huyện Thạch Hà; Khu xử lý rác thải để thay thế bãi chôn lấp Phương Thành, huyện Đức Thọ.

*Sáu là*, theo Đề án thu gom vận chuyển, xử lý rác thải của các địa phương (giai đoạn 2018 - 2020), nguồn kinh phí ngân sách bù đắp cho công tác vận chuyển, xử lý rác thải khá lớn (khoảng từ 96 đến 99 tỷ đồng/năm), trong đó ngân sách tỉnh đã phân bổ cứng là 30 tỷ, còn lại ngân sách cấp huyện, xã nhưng thực tế các địa phương chưa bố trí kinh phí đảm bảo nên việc thực hiện Đề án đang gặp khó khăn.

*Bảy là*, kinh doanh trong lĩnh vực xử lý rác thải sinh hoạt có khả năng thu hồi vốn và sinh lợi chậm dẫn đến việc kêu gọi các nhà đầu tư trong lĩnh vực này gặp khó khăn; hoạt động của HTX môi trường chưa được quan tâm đầu tư đúng mức, một số địa phương chưa bố trí kinh phí để chi trả kịp thời cho các đơn vị hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải nên hoạt động gặp nhiều khó khăn.

### **...Đến các giải pháp khắc phục**

Để khắc phục những khó khăn, hạn chế trên, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, thu gom, xử lý chất thải rắn, các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh, các địa

phương, đơn vị cần tập trung triển khai các giải pháp sau:

*Thứ nhất*, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

*Thứ hai*, tiếp tục đẩy mạnh truyền truyền, hướng dẫn nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và thực hiện việc phân loại rác thải tại nguồn; Đẩy mạnh việc tự xử lý rác thải sinh hoạt sau phân loại nhất là các loại rác thải dễ phân hủy tại các hộ gia đình ở khu vực nông thôn để giảm lượng rác phát sinh; hạn chế tiến tới loại bỏ hoàn toàn việc sử dụng túi ni lông khó phân hủy tại các trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh, giảm chi phí và áp lực về vận chuyển xử lý; Triển khai thí điểm công tác phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn (gồm tập huấn, truyền thông và hỗ trợ thùng rác cho nhân dân) tại Hà Tĩnh, TX Hồng Lĩnh, TX Kỳ Anh.

*Thứ ba*, nâng cao trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp cơ sở (huyện, xã) trong công tác quản lý, bảo vệ môi trường nhất là đối với thu gom, xử lý rác thải; tăng cường kiểm tra, theo dõi, nắm bắt tình hình để kịp thời ngăn chặn xử lý những vấn đề tiềm ẩn, phát sinh;

Yêu cầu các địa phương hoàn thành và triển khai có hiệu quả Đề án quản lý chất thải rắn ở các địa phương gắn với triển khai giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTR, trong đó đặc biệt ưu tiên bố trí, đảm bảo kinh phí từ ngân sách cấp huyện, cấp xã để bù đắp cho công tác vận chuyển, xử lý rác thải theo đề án và thực tế tại địa phương;

*Thứ tư*, triển khai các chính sách hỗ trợ công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất

thải rắn, tập trung hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường hoạt động có hiệu quả, tăng cường công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn ở khu vực nông thôn;

*Thứ năm*, triển khai thực hiện đề án kiểm soát vận chuyển chất thải sinh hoạt qua hệ thống phân mềm, thiết bị định vị GPS trong năm 2019. Giám sát việc vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp đổ thải trái phép.

*Thứ sáu*, có giải pháp cụ thể đối với các khu xử lý chất thải rắn, kịp thời cải tạo khắc phục hoặc đóng cửa các bãi rác đang có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ngăn chặn kịp thời việc hình thành các bãi chôn lấp tự phát.

*Thứ bảy*, rà soát quy hoạch các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt để điều chỉnh, bổ sung theo hướng xử lý chất thải cho cả vùng đô thị và nông thôn, ưu tiên quy hoạch các khu xử lý ở các khu vực miền núi; Nghiên cứu, ban hành chính sách khuyến khích, thu hút, kêu gọi xã hội hóa đầu tư trong công tác thu gom, vận chuyển và đầu tư các cơ sở xử lý chất thải rắn công nghệ cao, trong đó ưu tiên xây dựng các cơ sở tái chế, xử lý chất thải có công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên, công tác quản lý, thu gom, xử lý chất thải rắn sẽ đạt kết quả tốt, góp phần bảo vệ môi trường sống cho các địa phương trên địa bàn tỉnh.

**Đ.N.S**

## Uy viên tướng công...

(Tiếp theo trang 10)

rất tiếc hầu hết các tác phẩm đã bị thất lạc. Sách “Năm thế kỷ văn Nôm người Nghệ” chỉ sưu tầm, ghi chép được 5 bài, nhưng phần nào cũng đã thể hiện được tâm sự uất ức của bà trước cảnh nguy biến của đất nước, chí khí muốn hành động vì giang sơn xã tắc... Ở quê, người dân vẫn thường gọi Uy Viên tướng công bằng một cái tên nôm na, gần gũi là Cố Lớn, đã theo, huyền thoại cuộc đời Nguyễn Công Trứ bằng rất nhiều giai thoại... Hai đền thờ ông ở Kim Sơn (Ninh Bình), Tiên Hải (Thái Bình) vẫn quanh năm hương khói, đã được trùng tu, tôn tạo và xếp hạng di tích quốc gia. Quần thể khu lưu niệm Nguyễn Công Trứ ở Nghi Xuân đã được quy hoạch tổng thể và từng bước trùng tu một số hạng mục như đền thờ, khu lăng mộ; trong đó có hẳn một Đình Ca Trù, vừa là địa điểm hoạt động, tập luyện của Câu lạc bộ Ca Trù Nguyễn Công Trứ - Nghi Xuân, vừa là nơi biểu diễn phục vụ du khách... Tuy nhiên, so với những di sản ông để lại, chắc chắn vẫn còn chưa tương xứng. Hy vọng trong dịp kỷ niệm 240 năm ngày sinh của Uy Viên tướng công và thời gian tới, các địa phương cần xem xét triển khai tôn tạo, xây dựng thêm các công trình lưu niệm và tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa để quảng bá, vinh danh xứng tầm một nhân cách, một tài năng mà thời gian càng lùi xa, càng ngẫm, càng soi càng thấy sáng.

Ông học giá về với chốn tiên bồng đã tròn 160 năm, lần giở lại những vần thơ cũ vẫn như thấy chất chứa, tràn trề sinh lực của chí nam nhi toát lên khí phách của bậc Trượng phu từng ví mình như cây thông ngạo nghễ trên đỉnh non Hồng:

*Vòng trời đất dọc ngang ngang dọc,*

*Nợ tang bồng vay trả trả vay.*

*Chí làm trai Nam Bắc Đông Tây,*

*Cho phi sức vẫy vùng trong bốn bể...*

**V.H.H**

# NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU - MUỐN NÊU GƯƠNG TRƯỚC HẾT PHẢI NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM

PHAN BÁ LINH  
*Trường Chính trị Trần Phú*

**N**êu gương là trách nhiệm, là đạo làm người cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu. “Cán bộ có chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”.<sup>1</sup>

Nêu gương, theo Hồ Chí Minh, trước hết phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên, về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói phải đi đôi với làm. Người dạy: “Nói miêng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành”, “Trước hết, mình phải làm gương... Làm gương cả về ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hoá... Ta phải: quyết tâm, trí tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công”<sup>2</sup>.

Theo Hồ Chí Minh, thực hành làm gương là đạo đức của người cán bộ, đảng viên nói chung, nằm trong vốn văn hóa phương Đông nói riêng. Người viết: “Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài văn truyền thuyết”<sup>3</sup>. Sỡ dĩ nhân dân ta đi theo Đảng tin tưởng ở Đảng, yêu mến Đảng trước hết vì Đảng ta bao gồm những con người có đủ tư cách, có đạo đức, hết lòng vì họ chứ không vì chữ “cộng sản” viết trên trán người cán bộ, đảng viên. Do vậy, “muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Tự mình phải chính trước mới giúp người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý. Từ đó, Người yêu cầu tất cả cán bộ, đảng viên, nhất là những người



Ảnh mang tính minh họa (nguồn Internet)

đứng đầu phải thực hành đạo làm gương. Với mình, với người, với việc đều phải làm gương, làm gương trên tất cả các lĩnh vực.

Muốn nêu gương, người đứng đầu trước hết phải nói được, làm được, nói phải đi đôi với làm. Đây chính là “mệnh lệnh” đầy sức thuyết phục của người đứng đầu cho cán bộ cấp dưới và cho quần chúng tin theo. Uy tín của người đứng đầu chỉ thực sự “sâu rễ, bền gốc” trong lòng cán bộ cấp dưới quyền và quần chúng chỉ khi họ thực sự tiêu biểu cho trí tuệ, thống nhất giữa lời nói và việc làm, thực sự mẫu mực trong công tác và đạo đức lối sống.

Trong tính thống nhất biện chứng giữa nói và làm, trước hết, người đứng đầu phải nêu gương nói, nói ít, nói trúng, nói đúng; trước khi nói phải nghiên cứu thấu đáo, phải nắm rõ tình hình để nói có căn cứ khoa học. Không sát thực tiễn, ra quyết định lãnh đạo, chỉ đạo theo kiểu ngồi bàn giấy thì không bao giờ nói đúng, nói trúng cả.

Nói là để làm, do vậy nêu gương nói phải vì mục đích đạt tới là nêu gương làm. Tức là, người lãnh đạo phải nêu gương bằng việc chứ không chỉ bằng lời, bằng hành động chứ không chỉ dừng lại ở nhận thức. Nghĩa là phải dám nghĩ, dám làm, trách nhiệm công việc cao, hiệu quả công việc lớn. Hồ Chí Minh từng nói: “Phải lấy kết quả thiết thực đã góp sức bao nhiêu cho sản xuất và lãnh đạo sản xuất mà đo ý chí cách mạng của mình. Hãy kiên quyết chống bệnh nói suông, thói phô trương hình thức, lối làm việc không nhằm mục đích nâng cao sản xuất”<sup>5</sup>. Người đòi hỏi cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ lãnh đạo nói riêng, nhất là người đứng đầu phải luôn làm “kiểu mẫu” trong công tác và lối sống; trong mọi lúc mọi nơi. Cán bộ cấp dưới, quần chúng nhân dân luôn trông đợi ở những việc làm thiết thực, cụ thể mắt thấy, tai nghe của người lãnh đạo. Do vậy, ở người đứng đầu, sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa đạo đức và nêu gương đạo đức cần đạt tới sự nhất quán trong công việc, trong đời sống riêng và trong mối quan hệ với người khác, giữa đạo đức người lãnh đạo và đạo đức đời thường. Địa vị càng cao, uy tín càng lớn. Uy tín lớn mà nêu gương được đạo đức nói đi đôi với làm thì càng là người cao thượng.

Lòng tin và sự tôn trọng của cấp dưới dành cho cấp trên, của quần chúng dành cho lãnh đạo luôn bắt đầu từ chữ Tín. Khi có được lòng tin và sự tôn trọng, người lãnh đạo dễ dàng thực thi quyền lãnh đạo, quản lý của mình, không bao giờ thất bại. Hồ Chí Minh phê phán những cán bộ “Chỉ biết nói là nói, nói giờ này qua giờ khác, ngày này qua ngày khác. Nhưng một việc gì thiết thực cũng không làm được”<sup>6</sup>. Cấp dưới, quần chúng nhân dân không bao giờ tin cậy những cán bộ lãnh đạo nói mà không làm, hứa mà không làm, nói nhiều làm ít, nói hay làm dở, nói một đàng làm một nẻo. Đó là bằng

chứng của giả dối, dối trá, trước hết là thói vô trách nhiệm và thiếu vắng lòng tự trọng. Nếu chính mình tham ô mà bảo người khác liêm khiết, mình không làm việc nhưng hô hào người khác làm việc thì không được. Nếu nói rằng phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, mà bản thân lại lười biếng, không hoàn thành những công việc được giao, luôn tìm cách tham ô tiền của Nhà nước và nhân dân; sống xa hoa, lãng phí trong khi cuộc sống của đại đa số nhân dân còn nhiều thiếu thốn,... thì những lời nói đó sẽ không có tác dụng giáo dục.

Thực tế hiện nay, trong các cơ quan, đơn vị của Đảng và Nhà nước, bên cạnh những cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu miệng nói tay làm, xông xáo, lăn lộn với công việc, mẫu mực trong lối sống, nêu tấm gương trong sạch thu phục, cuốn hút quần chúng vẫn tồn tại những cán bộ có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, nói hay nhưng làm dở, nói nhiều nhưng làm ít, “nói không nhất quán”. Những người đó đã làm phai mờ niềm tin của cán bộ cấp dưới, của quần chúng nhân dân, gieo rắc sự bất mãn và hoài nghi về thanh danh và uy tín của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII của Đảng từng chỉ ra một trong các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đó là: “Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đàng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu”.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là tác phong nêu gương, người cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu nhất quyết phải rèn luyện phong cách nói phải đi đôi với làm, nói ít làm nhiều.

Muốn vậy, mỗi người phải hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân; thực hiện phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát trong thực tiễn, hiệu quả; thực sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể; sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ khi được phân công; tâm huyết, tận tụy với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; tìm tòi, đổi mới, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, ngành, lĩnh vực do mình phụ trách... Mỗi cá nhân tự mình không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo; biết phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hằng ngày; phải thường xuyên khuyến khích cấp dưới và quần chúng nhận xét, phê bình, góp ý cho mình, nhắc nhở mình về những điều mình đã hứa; phải biết tránh những căn bệnh hình thức, bệnh “hữu danh, vô thực”, chạy theo những thứ hào nhoáng, hình thức bên ngoài. Để đạt đến sự thống nhất giữa nói và làm, nói đi đôi với làm, nói thì phải làm, người đứng đầu phải nêu gương học tập không ngừng, học để làm việc, làm người, làm cán bộ, học để nâng cao hiểu biết, lý luận gắn liền với thực tiễn, đồng thời phải rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, suốt đời chống chủ nghĩa cá nhân, không vụ lợi, vị kỷ, để toàn tâm, toàn ý phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Với các tổ chức Đảng, phải thực hiện đúng nguyên tắc “tập trung dân chủ”, “tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách”, vừa phát huy dân chủ vừa tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là phải xây dựng được quy định về trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu trong thực thi công vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi. Hằng năm hoặc khi chuẩn bị đề bạt, luân chuyển, điều động công tác đối với cán bộ, tiêu chí quan trọng để đánh giá,

xếp loại cán bộ, đảng viên phải là kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; tự phê bình và phê bình; sự nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý... Tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện nghiêm Quy định số 101- QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19-12-2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, và đặc biệt gần đây nhất là Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương...

Nêu gương, nói đi đôi với làm là con đường ngắn nhất để người đứng đầu thu phục nhân tâm, truyền dẫn cảm hứng cho cấp dưới, cho nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng trên con đường đó. Người trở thành một điển hình cao đẹp về sự nhất quán tuyệt vời nói đi đôi với làm. Những lời dạy và việc làm của Bác Hồ chính là bài học làm người, là lựa chọn phong cách, lối sống, lẽ sống cao thượng nhất như tấm gương đạo đức, vĩ đại của Người soi sáng cho các thế hệ cán bộ lãnh đạo học tập và làm theo.

**P.B.L**

- 
1. Ban Bí thư: *Quy định số 101- QĐ/TW*, ngày 07-6-2012, về quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt
  2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG - ST, H.2011, tập 4, tr.171
  3. Hồ Chí Minh: *Sđd*, tập 1, tr.284
  5. Hồ Chí Minh: *Sđd*, tập 13, tr.68
  6. Hồ Chí Minh: *Sđd*, tập 5, tr.327.



Các học sinh Trường THPT Nghèn (Can Lộc) tuyên thệ tại Lễ kết nạp Đảng. Ảnh: V.Đ

## SUY NGẪM TỪ THỰC TIỄN CÔNG TÁC XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐẢNG Ở CÁC TRƯỜNG HỌC

TRẦN TUYẾT NHUNG

**P**hát triển đảng viên là vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng. Nếu không làm tốt công tác này, Đảng sẽ bị già hóa, trì trệ, giảm sút năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, không hoàn thành được vai trò lãnh đạo và sứ mệnh của mình đối với sự nghiệp cách mạng. Vì vậy, phát triển đảng viên là yêu cầu khách quan, thường xuyên trong hoạt động lãnh đạo của Đảng ta trong 88 năm nay. Tuy nhiên, trong mỗi bước chuyển của lịch sử lại có tác động phức tạp của những điều kiện mới.

### *Từ thực trạng công tác phát triển Đảng trong trường học*

Ngày 30/5/1998, Bộ Chính trị (khóa VIII) đã ban hành Chỉ thị 34-CT/TW về “Tăng cường công tác chính trị tư tưởng, củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học”. Theo tinh thần Chỉ thị, nhiều năm qua, các cấp ủy đã có sự quan tâm đúng mực đến công tác giới thiệu, bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong đội ngũ giáo viên và học sinh. Nhiều chi bộ nhiều năm liền là chi bộ vững mạnh, xuất sắc với số lượng đảng viên ngày càng đông. Nhiều vai trò cốt cán,

nhieu trọng trách lớn lao của nhà trường đã được những cán bộ, giáo viên là đảng viên đảm nhận và thực hiện thành công, đem lại những thành tích lớn lao cho nhà trường, trở thành nguồn cổ vũ động viên mạnh mẽ đối với đồng nghiệp. Dưới sự dìu dắt của Đoàn, chi bộ đảng, nhiều học sinh trưởng thành từ các phong trào, hoạt động trong trường học và tiếp tục phát huy ưu thế trong những môi trường học tập, công tác mới.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng, phát triển Đảng trong trường học ở nhiều nơi vẫn còn một số hạn chế. Trình tự giới thiệu đối tượng vào Đảng có lúc chưa hợp lí. Một số thành phần tích cực, có nhiều đóng góp chưa được quan tâm và ưu tiên đúng mực, đứng vào hàng ngũ Đảng muộn hơn so với những học sinh khác. Một số ít đối tượng đảng viên là giáo viên và học sinh sau khi được giới thiệu và được kết nạp đảng lại có những biểu hiện “an phận thủ thường”, thiếu chí tiến thủ trong rèn luyện và cống hiến. Có đảng viên đã tự rời bỏ hoặc bị kỉ luật.

Nguyên nhân của thực trạng trên trước hết do chúng ta nhận thức chưa đúng mực về mục tiêu vào Đảng và xây dựng Đảng? Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *“Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy”* (Hồ Chí Minh toàn tập, T2). Muốn thế, Đảng phải gồm *“những đại biểu tiên phong có đủ khả năng tổ chức và lãnh đạo phong trào”* (V.I. Lê Nin), có đủ phẩm chất và trí tuệ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực lãnh đạo, quản lý để đảm trách các công việc của xã hội. Trước hết, họ phải là những con người chí công vô tư, “dĩ công vi thượng”, làm việc không thiên vì tư lợi hay vì lợi ích nhóm. Từ đó mà suy: muốn sự nghiệp giáo dục ở mỗi trường học đi tới thắng lợi, nhất là trong công cuộc đổi mới giáo dục hiện nay, chi bộ phải thực sự vững mạnh, phải hội tụ đúng những thành viên năng nổ, tích cực, có

đủ năng lực và phẩm chất để chèo lái con thuyền giáo dục của nhà trường; biết nỗ lực không ngừng trong rèn luyện, phấn đấu và cống hiến.

Hiện nay, mục tiêu vào Đảng và xây dựng Đảng ở các trường học có một số xu hướng sau: 1) Nhằm chọn “những đại biểu tiên phong có đầy đủ khả năng tổ chức và lãnh đạo phong trào”, có năng lực và phẩm chất xứng tầm để bổ sung cho tổ chức đảng, củng cố sự vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng. 2) Kết nạp đảng là động lực để bản thân người vào Đảng tiếp tục rèn luyện, phấn đấu và cống hiến. 3) Kết nạp để gia tăng số lượng đảng viên (vì quan niệm có phần hạn chế: đơn thuần đồng nhất sự vững mạnh của tổ chức đảng với số lượng đông đảo đảng viên). 4) Kết nạp đảng chỉ như là một phần thưởng cho sự phấn đấu trong học tập, rèn luyện và cống hiến của các đoàn viên. 5) Là động cơ tiến thân trên con đường chính trị hoặc nhằm “kiếm” thêm một tiêu chí thuận lợi cho vấn đề xin việc sau này của đoàn viên...

Điều đáng băn khoăn, hiện nay, không chỉ ở nhà trường mà còn ở nhiều nơi, nhiều khi chúng ta còn thiên về mục tiêu thứ 3, thứ 4 và thứ 5. Thực trạng này dẫn tới một số hệ lụy không nhỏ: *Thứ nhất*, người giới thiệu, bầu chọn đối tượng vào Đảng đã tự hạ thấp hoặc giảm bớt các tiêu chuẩn, yêu cầu đối với các đối tượng cảm tình Đảng; kết nạp nhiều, chú trọng số lượng hơn chất lượng; chưa thực sự chú trọng tới lập trường tư tưởng, động cơ chính trị và chưa cân nhắc, đánh giá đúng mực về năng lực và phẩm chất, cái tài và cái tâm của người vào Đảng. Do đó, dẫn tới hệ lụy. *Thứ hai là*, một số người khi đã được bầu chọn đứng vào hàng ngũ của Đảng cứ điềm nhiên yên vị một chỗ - giống như một người xem phim bình thản an tọa trên chiếc ghế của

mình khi đã vào rạp bằng chiếc vé chính thống, ngủ hay xem tùy thích - họ không còn nỗ lực phấn đấu và cống hiến vì tập thể, hoặc ít nhất vì lòng tự trọng của chính bản thân. *Thứ ba*, một bộ phận nhỏ đảng viên thoái hóa, biến chất hoặc tự rời bỏ hàng ngũ Đảng.

Ngoài ra, thực trạng trên còn do cách thức giới thiệu đối tượng cảm tình Đảng và bình xét vào Đảng còn một số bất cập.

### **Giải pháp phát triển Đảng hiện nay**

*Thứ nhất*, cần xác định: đồng chưa hẳn đã mạnh, nếu chúng ta chưa chú trọng đúng mực tới yếu tố chất lượng. Vì vậy, giới thiệu đối tượng vào Đảng cần tinh lọc, không đơn thuần quan tâm tới chỉ tiêu số lượng mà cần phải chú trọng nhiều hơn về chất lượng, cần tham khảo những tiêu chí như “tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn”. Cần tuân thủ nguyên tắc: chỉ xét duyệt khi đối tượng đạt tiêu chí về chất lượng. Vì thế, muốn đảm bảo số lượng cần thiết, cần tích cực đầu tư, chú trọng tới công tác bồi dưỡng, dìu dắt, nâng cao chất lượng.

*Thứ hai*, trong những yêu cầu cần có đối với cán bộ, đảng viên, cần coi trọng hơn nữa yếu tố tâm đức. Người xưa nói: “*Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài*”. Đồng quan điểm, Hồ Chí Minh từng nói: “*Có tài mà không có đức thì vô dụng. Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó*”. Từ ý cổ nhân mà suy: tài năng và tâm đức đều là những yếu tố cần có đối với bất kì ai, tuy nhiên, giữa hai phương diện ấy, cái tâm cái đức của con người có sức nặng giá trị hơn, cần phải trân trọng, đề cao hơn. Chọn đảng viên, cũng như lựa chọn cán bộ, tất yếu cũng phải tôn trọng chuẩn mực giá trị ấy về con người. Người được giới thiệu vào Đảng phải là những con người ưu tú - hội đủ năng lực, phẩm chất xứng đáng, có bản lĩnh chính trị vững vàng,

có lý tưởng, chí hướng phấn đấu và cống hiến tích cực... Trong đó, chúng ta cần chú trọng đúng mực tới tiêu chí về tâm đức, lập trường quan điểm, phẩm chất chính trị. Xét trong mối quan hệ với tập thể, cộng đồng mà tâm không trong, đức không sáng, có vấn đề về phẩm cách, chủ nghĩa cơ hội, làm việc chỉ vì tư lợi hay vì lợi ích nhóm... thì tài trí mấy cũng là “vô dụng”, thậm chí trở thành kẻ phá hoại.

Về điều này, một số chi bộ trường học có thể tự hào - trong những năm qua, đâu có khi đã rất băn khoăn, trăn trở nhưng chúng ta đã nhất quyết loại bỏ được một số đối tượng chưa xứng đáng về nhân cách, phẩm chất. Khi thực hiện điều này, chúng ta không tránh khỏi nỗi trăn trở khác: Liệu nguyên tắc trên đã vận dụng trong phạm vi rộng, ở tất cả các trường học, ở mọi cơ quan, đoàn thể, kể cả doanh nghiệp hay chưa? Phải thực hiện đồng bộ ở mọi nơi thì mới tạo được niềm tin, niềm tự hào khi vào Đảng và như thế mới tạo được động lực tích cực phấn đấu vào Đảng cho mọi người nói chung và giáo viên, học sinh nói riêng.

*Thứ ba*, từ thực tiễn các trường học cho thấy, chúng ta cũng cần phải có sự cân nhắc đúng đắn, chuẩn xác hơn giữa những người có đóng góp nhiều mà sai phạm nhỏ, ít với những người không sai phạm bao giờ nhưng đóng góp không đáng kể, thậm chí không có đóng góp.

*Thứ tư*, khi bình bầu, giới thiệu đảng viên, cũng như khi lựa chọn cán bộ, cần tôn trọng tính dân chủ nhưng cũng cần xét đến thực tiễn tâm lý, thái độ, ý thức của các thành viên trong từng tập thể, từng tổ chức đó. Không thể bầu chọn đúng và kịp thời những người tiêu biểu, xứng đáng đứng vào hàng ngũ của Đảng, của



tổ chức nếu đa số người trong tổ chức, tập thể ấy lại là những người mang thái độ “quan tâm cũng ừ, quan tư cũng gặt”; bình bầu mang tính chiếu lệ hoặc giới thiệu thiên về cảm tính, hoặc tệ hơn là mang tính bè phái, lợi ích nhóm. Vì vậy, cần đề ra tiêu chí cụ thể, khoa học khi bình bầu, lựa chọn; vừa tôn trọng ý kiến tập thể đồng thời cần nâng cao vai trò, trách nhiệm của người điều hành, chủ trì của tổ chức, đoàn thể đó. Cụ thể, khi giới thiệu, bình bầu, chi ủy, ban chấp hành không áp đặt nhưng phải định hướng rõ ràng trên cơ sở đánh giá thực sự khách quan về các đoàn viên. Muốn vậy, chi ủy, ban chấp hành phải thực sự là những người công tâm; phải có tầm bao quát, nắm bắt và đánh giá đúng đắn, công minh về tình hình hoạt động, năng lực, phẩm chất của các đoàn viên để giới thiệu, đề xuất với tổ chức. Như vậy mới củng cố niềm tin, niềm tự hào khi vào Đảng; động viên, khích lệ được kịp thời chí hướng rèn luyện, phấn đấu của mọi người. Về nội dung này, công đoàn trường, chi đoàn giáo viên cũng như các chi đoàn học sinh có khi e ngại mang tiếng “mất dân chủ” nên còn né tránh. Tuy nhiên, nếu chúng ta làm việc công tâm trên cơ sở tiêu chí đánh giá khách quan, khoa học thì không có điều gì đáng lo ngại. Do đó, cần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, tự phê bình và phê bình trong các chi bộ trường học.

*Thứ năm*, cần giao nhiệm vụ, tạo điều kiện sao cho mỗi đảng viên đều có cơ hội để phát huy năng lực của mình khi họ đã đứng vào hàng ngũ Đảng. Tránh hiện tượng đổ dồn nhiệm vụ, công tác về một số người có năng lực. Cơ hội gánh vác trách nhiệm và khám phá năng lực bản thân cần chia đều cho tất cả đoàn viên và đảng

viên. Như vậy, để mỗi người đều có cơ hội để khám phá, khẳng định mình đồng thời đóng góp, cống hiến cho tập thể (thực tế, có những người có năng lực, trách nhiệm nhưng chúng ta chưa giao nhiệm vụ nên chưa khai thác được). Mặt khác, với những người còn lơ là, chểnh mảng, khi được giao nhiệm vụ họ sẽ ý thức rõ hơn về ý thức, thái độ và trách nhiệm của bản thân; đồng thời từ đó, họ biết nhìn nhận, đánh giá tích cực hơn về đóng góp, cống hiến của người khác cũng như về công việc tập thể.

“Đảng viên tốt thì Đảng mới mạnh. Đảng mạnh thì mới làm tròn nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang là: lãnh đạo nhân dân xây dựng... một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.” (*Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2002, tập 9, tr.571-572*). Vậy làm thế nào để thu hút được nhiều hơn những người có tài trí, tâm đức vào Đảng? Cần làm gì để củng cố niềm tin và tạo dựng sự kiên định lập trường tư tưởng cho đảng viên và xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh, nhất là trong thời đại ngày nay, khi những góc nhìn đa chiều, trái chiều về Đảng ta - dưới sự hỗ trợ của các phương tiện truyền thông, công nghệ thông tin, các trang mạng xã hội càng ngày càng có sức lan truyền nhanh, rộng và mạnh mẽ, gây nhiều loạn nhận thức? Giải quyết vấn đề này cần có giải pháp tổng thể. Chúng ta cần thực hiện tốt công tác xây dựng, phát triển Đảng. Thiết nghĩ, vấn đề này cần làm tốt không chỉ ở các trường học - nơi ươm mầm trí tuệ, bồi dưỡng nhân cách cho những chủ nhân tương lai của đất nước - mà cần phải đồng bộ ở tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**T.T.N**



Cam Khe Mây trĩu quả. Ảnh: PV

## SẮC VÀNG MÙA CAM

PHƯƠNG DUNG

**Đ**ặt chân đến các huyện miền núi Hà Tĩnh thời điểm này, chúng ta sẽ được chiêm ngưỡng những vườn cam trĩu quả, chín vàng mọng trên cây. Được thưởng thức vị ngọt đậm, riêng, mỗi chúng ta lại càng tự hào hơn về quê hương mình.

Đang mùa cam về, trong cái nắng hanh hao của những ngày đầu đông đã thôi thúc chúng tôi ngược đường tìm lên những vườn cam Khe Mây ở Hương Khê; cam bù ở Hương Sơn...

Vào thăm vườn cam với gần 7.000 gốc trên diện tích 40 hecta đất vườn của gia đình ông Trần Văn Oánh (xóm 2 xã Hương Đô, huyện Hương Khê). Những cây cam

tuy không cao lớn nhưng trĩu quả, vàng mọng, trông rất bắt mắt. Dạo quanh một vòng, được ngắm nhìn vườn cam sai quả, được tự tay cắt và nếm những quả cam chín mọng, được nghe ông Oánh kể về cách chăm bón, chiết cành để cam ngọt và cho năng suất cao, mới cảm nhận hết được giá trị của quả cam mang lại. Ông Oánh chia sẻ: “trồng cam trên đất Khe Mây cũng khá vất vả, sợ nhất khí hậu khắc nghiệt, cam dễ bị sâu bệnh, nên đòi hỏi sự cẩn thận, siêng năng, chịu khó của người trồng. So với nhiều loại cam khác, cam Khe Mây nổi tiếng không chỉ bởi màu đỏ gạch đẹp mắt, mà còn ở vị ngọt thanh, hương thơm đặc trưng và tếp mọng nước. Đang mùa thu

hoạch, nhiều người điện hỏi đặt mua làm quà biếu nhưng cũng không còn, vì khách quen người ta đã đặt trước”.

Vào mùa này, trên khắp các nẻo đường, các chuyến xe lại tập nập ngược xuôi chở đầy cam đi về trung tâm thành phố. Ông Lê Hoàng Hòe (người có thâm niên trồng cam hơn 15 năm) cho biết: Gia đình ông hiện trồng hơn 2.000 gốc cam. Chủ yếu là hai giống cam chanh và cam bù với tuổi đời từ 3-4 năm. Thời gian thu hoạch cam chanh từ tháng 8 đến tháng 10 âm lịch, còn cam bù thì từ tháng 11 âm lịch đến tháng 2 năm sau. Đến mùa, thương lái tập trung thu mua cam tại vườn, tùy thời điểm của vụ mùa, giá bán loại 1: 35.000 - 45.000 đ/kg. Loại 2: 20.000 - 25.000 đ/kg. Mỗi năm, trừ chi phí ra, gia đình tôi cũng có thu nhập vài trăm triệu.

Bà Dương Thị Huệ, chủ thương lái gắn bó với vựa cam Hà Tĩnh đã nhiều năm nay cho biết: “thị trường tiêu thụ cam không chỉ gói gọn trong tỉnh, mà giờ đây cam đã theo chân các thương lái vào Nam ra Bắc. Những quả cam Hà Tĩnh cũng bắt đầu là trở thành món quà quý để mọi người biếu tặng bạn bè và người thân phương xa. Có lẽ vì thế, trong mỗi trái cam đã chứa đựng tấm lòng của con người Hà Tĩnh, chân chất mà ngọt ngào”.

Bên cái ngọt lành, sum suê của những vườn cam trĩu quả, phảng phất đâu đây hương vị mới của cuộc sống no đủ, đậm ấm dần hiện diện khắp nơi, thu nhập hàng trăm triệu hay vài tỷ đồng từ cam là điều không còn xa lạ với những lão nông mạnh dạn đầu tư vào cây cam trên những vùng đất này.

Trong đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Hà Tĩnh, cam luôn được xác định là cây trồng chủ lực được ưu tiên phát triển tại các huyện miền núi như Vũ Quang, Hương Sơn, Hương Khê, Can Lộc, Kỳ Anh... Đây là những địa phương có truyền thống sản xuất

cây ăn quả có múi hàng chục, hàng trăm năm qua, hơn nữa điều kiện đất đai, thổ nhưỡng, con người ở đây đều đáp ứng được yêu cầu khắt khe khi đưa cây cam vào trồng.

Tính đến năm 2018, toàn tỉnh có 6.257 ha trồng cam các loại, trong đó diện tích cho sản phẩm 4.073 ha, năng suất ước đạt 107,9 tạ/ha, sản lượng ước đạt 43.949 tấn. Hiện nay, bên cạnh những vườn cam truyền thống, người sản xuất cam đã biết ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ tưới nhỏ giọt DIG (Mỹ), Netafim (Israel) góp phần nâng cao năng suất cây trồng từ 20 - 30%; sản xuất vườn cam sạch theo hướng hữu cơ, vườn cam theo tiêu chuẩn VietGAP. Nhờ đó năng suất, chất lượng cam được tăng cao. Năm 2017, Lễ hội cam lần đầu tiên được tổ chức với mục đích để thương hiệu cam Hà Tĩnh được người tiêu dùng biết đến nhiều hơn. Những quả cam ngon nhất, sạch nhất, đẹp nhất được các chủ nhà vườn mang đến đua tài. Cam được trồng và chăm sóc theo công nghệ hiện đại nên quả cam to, chín vàng đều và rất ít hạt. Những quả cam được nâng niu, dán tem có mã vạch để truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý thương hiệu, để nay mai đây, khi theo bàn tay người đi muôn nơi, người con Hà Tĩnh dễ dàng nhận ra vị cam quê nhà.

Năm 2018 này, Lễ hội cam và các sản phẩm nông nghiệp Hà Tĩnh lần thứ hai dự kiến sẽ được tổ chức từ ngày 14 đến 16/12 tới tại Trung tâm Thương mại Vincom - thành phố Hà Tĩnh.

Từ những mảnh đất khô cằn, hoang sơ tưởng như quanh năm chỉ có gió Lào, nắng rát, nhưng với chủ trương, chính sách đúng đắn, với sự cần cù, chịu khó của những người nông dân đã cho bao mùa quả ngọt. Và mùa cam năm nay lại về, sắc vàng chín mọng trên những quả cam đã ánh lên bao niềm tin và hi vọng về một mùa cam bội thu mới.

**P.D**



Chiến dịch Chăm sóc SKSS/KHHGD tại xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân

## NỖ LỰC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DÂN SỐ

Bài và ảnh: BS. ĐƯỜNG CÔNG LỰ  
Phó Giám đốc Sở Y tế Hà Tĩnh

### Thực hiện KHHGD song song với nâng cao chất lượng dân số

**N**ghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã chỉ rõ nội dung trọng tâm của chính sách dân số trong thời gian tới là chuyển trọng tâm từ kế hoạch hóa gia đình (KHHGD) sang dân số và phát triển. Đây là bước chuyển lớn trong chính sách dân số của nước ta, khác với chính sách dân số từ năm 1961 đến nay, chủ yếu tập trung vào kế hoạch hóa gia đình với mục tiêu giảm sinh. Trọng tâm chính sách dân số của cả nước là chuyển từ KHHGD sang nâng cao chất lượng dân số không đồng nghĩa với việc chấm dứt thực hiện KHHGD. Đề duy trì mức sinh thay thế, ổn định quy mô dân số thì chính sách giảm sinh sẽ được điều chỉnh theo vùng miền - giảm sinh ở khu vực có mức sinh cao, khuyến khích sinh đủ hai con ở vùng mức sinh

thấp. Thậm chí, công tác thực hiện KHHGD vẫn phải được duy trì mạnh mẽ mới có thể đạt được các mục tiêu đặt ra.

Ngay từ năm 2005, nước ta đã đạt mức sinh thay thế (bình quân 2,1 con/phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ) và công tác dân số đang hướng đến việc nâng cao chất lượng dân số, chất lượng sống một cách bền vững thì Hà Tĩnh vẫn là một trong số ít tỉnh có mức sinh cao của cả nước (số con trung bình của một phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ năm 2017 của Hà Tĩnh là 2,95 con, cả nước 2,09 con). Năm 2017, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 24%, gấp rưỡi của cả nước; tỷ số giới tính khi sinh cao hơn nhiều so với mức sinh học tự nhiên 112,35 bé trai/100 bé gái). Tình trạng cán bộ, đảng viên sinh con thứ 3 trở lên diễn ra ở nhiều địa phương, đơn vị, gây tác động tiêu cực đến việc thực hiện chính sách dân số trong nhân dân.

Ngoài ra, trong hơn chục năm trở lại đây, hàng năm Hà Tĩnh có từ 16.000 đến 22.000 cháu được sinh ra nên số người bước vào độ tuổi sinh đẻ lớn, nhu cầu cung ứng các dịch vụ KHHGD cao. Vì vậy KHHGD được coi là nhiệm vụ không thể xem nhẹ. Số phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ không áp dụng các biện pháp tránh thai vẫn còn nhiều, cụ thể: Năm 2017, toàn tỉnh có 60.801 cặp vợ chồng chưa sử dụng biện pháp tránh thai, 9 tháng đầu năm 2018, có 202.132 cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ nhưng mới có 68% cặp vợ chồng hiện đang sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại. Vấn đề đặt ra ở đây là phải tổ chức cung ứng dịch vụ KHHGD với hiệu quả thấp nhất, theo phương châm an toàn, kịp thời, đầy đủ. Theo thống kê của Bộ Y tế cho thấy, nhu cầu tránh thai chưa được đáp ứng, còn chiếm tỷ lệ cao 11,2% trong nhóm phụ nữ có chồng, 22,7% trong nhóm phụ nữ chưa chồng và 34,3% trong nhóm thanh niên, vị thành niên.

Vì vậy, Hà Tĩnh muốn nâng cao chất lượng dân số thì phải nỗ lực thực hiện tốt, đồng bộ các giải pháp KHHGD, đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ KHHGD. Đây là nhiệm vụ phải được quan tâm chỉ đạo và triển khai thường xuyên.

### **Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ**

Để góp phần hoàn thành mục tiêu đã đặt ra theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW số 955-CTr/TU ban hành ngày 16/3/2018 của Tỉnh ủy, như: Tổng tỷ suất sinh đạt khoảng 2,2 con/bà mẹ, quy mô dân số 1,5 triệu người; Giảm 50% chênh lệch mức sinh giữa nông thôn và thành thị; 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đều được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại; giảm 2/3 số vị thành niên và thanh niên có thai ngoài ý muốn... thì hàng năm, bên cạnh việc cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD thường xuyên, Chi cục Dân số - KHHGD Hà Tĩnh còn tổ chức các đợt chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ

chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD tại các xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn khó khăn, đông dân, có mức sinh cao và đăng ký về đích nông thôn mới. Hoạt động này là một trong những giải pháp hữu hiệu góp phần tăng số người trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai, góp phần giảm mức sinh và nâng cao chất lượng dân số.

Để hoạt động KHHGD được bao phủ rộng, đạt hiệu quả, tỉnh đã ban hành chính sách nhằm khuyến khích, hỗ trợ thêm cho công tác viên dân số. Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD, tỉnh đã đưa các dịch vụ kỹ thuật cao như siêu âm bộ máy sinh sản, soi cổ tử cung, soi tươi... và cấp thuốc điều trị cho chị em bị viêm nhiễm đường sinh sản.

Trong các đợt triển khai Chiến dịch, người dân được tiếp cận các biện pháp tránh thai hiện đại, có hiệu quả ngừa thai cao. Tỉnh đã chỉ đạo sát sao tới Trung tâm DS-KHHGD, Trung tâm Y tế cấp huyện chủ động phối hợp với các cơ sở y tế ở 3 tuyến tỉnh, huyện, xã thực hiện đáp ứng dịch vụ KHHGD cho chị em phụ nữ ở địa phương. Đồng thời đẩy mạnh công tác xã hội hóa để cung ứng đầy đủ các dịch vụ KHHGD.

Bên cạnh đó, các địa phương cần chủ động, tích cực vào cuộc để xây dựng các kế hoạch phù hợp, đa dạng hóa các phương tiện tránh thai, KHHGD. Củng cố và phát triển mạng lưới cung ứng phương tiện tránh thai, KHHGD trên cơ sở huy động sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức và từng cá nhân. Đặc biệt, các địa phương cũng cần quan tâm hơn nữa đến đội ngũ công tác viên dân số, hỗ trợ cho người dân được nắm bắt thông tin và tiếp cận thuận lợi với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, KHHGD. Thực hiện tốt các vấn đề đó sẽ góp phần nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

**Đ.C.L**

## Núi Nài, sông Phủ

TRƯƠNG NGỌC ÁNH

Núi tọa thiên dáng Phật  
Muôn năm ngàn thông reo  
Khói hương buông trăm mặc  
Hoàng hôn giọt chuông chiều  
Sông thả một dòng trong  
Tóc ai vừa gửi gió  
Bóng thương hôn ruổi rong  
Sóng mòn loang bến cũ

Núi Nài soi sông Phủ  
Vương vấn tình thiên thu  
Hồn nồng sông hội tụ  
Bụi thời gian không mờ  
Chuông chiều ru tiếng nhạc  
Sóng nhuộm màu hoàng hôn  
Lắng từng trang cổ tích  
Mang mang một cõi hồn.

## Chào anh lính trẻ

TRẦN HỮU TÔNG

Đường lên Nước Sốt - Cầu Treo  
Rẽ mây đầu núi lại trèo sườn non  
Đây đồi Ba - Mụ chon von  
Trong sương thấp thoáng lối mòn tuần tra  
Mùa xuân rừng chuối đỏ hoa  
Trời xanh, gương nước Rào Qua xanh trời  
Đây rồi mạch suối cây đồi  
Mây chiều về núi sương phơi trắng ngàn  
Đây mùa măng nứa, măng giang  
Đây bờ đá ấy, đây hàng cây xưa  
Nậm - Tuồng trưa nắng chiều mưa  
Cầu Treo sương lạnh gió lùa trắng thung  
Đây rồi tàu chuối che chung  
Măng rêu làm chiếu lưng cùng ẩm lưng  
Bếp than nơi chuyển tuần dưng  
Lá cài sáng mũ đêm rừng còn đây  
Năm com chám hạt sương bay  
Gió mài trắng áo vẫn đầy túi thơ

Dấu chân mòn đá, chưa mờ  
Hần dây treo vọng gốc mơ nảy mầm  
Suối in bóng núi mây vẫn  
Men say cạn chén tình rừng mà say  
Người đi lòng ở lại đây  
Mồ hôi ẩm đất tán cây xanh rừng  
Ngàn năm non nước biên phòng  
Trao nhau cây súng giữ sông núi nhà  
Người đi ngàn dặm đường xa  
Mang theo phiên gác trăng tà trong mây  
Bốn mươi năm đã về đây  
Chào anh lính trẻ gác thay phiên mình.

## Gửi bạn

LÊ DUY PHƯƠNG

Khi Hà Tĩnh thóc thừa dân hết đói  
Những xóm nghèo cũng bớt nghèo nàn  
Khi Vũng Áng đang náo nức chờ đợi  
Con tàu hun hút mặt đèo Ngang

Khi cửa khẩu gió ngàn thổi mát  
Vàng trắng treo tỏa sáng Việt Lào  
Mấy ngàn tỷ mỗi năm về đổi khác  
Đường Tám ơi, xe chạy cứ nao nao

Và Sông Rác Sông Tiêm cùng Kẻ Gỗ  
Soi cuộc đời no ấm những miền quê  
Ôi thị xã đường vui bừng mặt phố  
Xe đón ai đi xe chở ai về...

Điện sáng cả vùng sâu xa nhất  
Đường ta đi nối những niềm yêu  
Trường xây mới vui lên bao ánh mắt  
Tiếc cho ai đã ngã bóng chiều

Xin gửi bạn tình quê hương xứ sở  
Quy hoạch làm ăn đang được hiện dần  
Và thơ bạn lại vang lên lần nữa  
“Niềm tự hào nước mắt bỗng rưng rưng”<sup>(1)</sup>

(1) Thơ Duy Thảo Chiến thắng trời quê 1975



Ông Hoàng Ngọc Trà chăm sóc ao cá.

## CỰU CHIẾN BINH HOÀNG NGỌC TRÀ LÀM KINH TẾ GIỎI

Bài và ảnh: TRẦN PHONG

**Đ** i đầu khai phá vùng đất hoang vu, lạnh lẽo để làm kinh tế mới, vừa thiếu vốn đầu tư, sản phẩm làm ra lại kém thị trường tiêu thụ, thế nhưng với khát vọng, ý chí, sự tâm huyết của người cựu chiến binh ông Hoàng Ngọc Trà đã vươn lên thoát nghèo, làm giàu trên mảnh đất quê hương.

Đến thăm gia đình cựu chiến binh (CCB) Hoàng Ngọc Trà (SN 1955, trú tại làng Vân Hải, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh), chúng tôi khâm phục ý chí của người lính trở về từ chiến trường biên giới Tây Nam thương binh  $\frac{3}{4}$ , đã không ngại nhọc mà

tiếp tục “chiến đấu” trên mặt trận xóa đói nghèo, tập trung phát triển kinh tế mang lại thu nhập cao.

Năm 1978 sau khi xuất ngũ trở về địa phương, ông lập gia đình với hai bàn tay trắng. Khi đó, năm 1980, huyện Nghi Xuân (Hà Tĩnh) có chủ trương di dân lên thôn 1 (xã Cổ Đạm) để xây dựng vùng kinh tế mới. Ông đã mạnh dạn cùng 20 hộ dân của xã tiên phong khai hoang, phục hóa để phát triển kinh tế. Lúc đó, mỗi người chỉ được 4 sào đất. *“Thấy 4 sào đất cấp ít để làm nông nghiệp sẽ rất khó khăn. Nên tôi bàn với một vài hộ khác lên khu vực vùng Chọi Sim cách*

*chỗ cấp đất khoảng 1km để mở rộng cải tạo đất hoang, sản xuất. Vùng Chọi Sim lúc đó rất hoang vu, lạnh lẽo nên không ai dám lên”, ông Trà nhớ lại.*

Sau khi cải tạo được 2 ha đất hoang, vợ chồng ông Trà đã trồng các loại cây ngắn và dài ngày như: Lạc, vừng, mía đỏ, cam, quýt, bưởi, na... theo hình thức quảng canh để tích lũy vốn tính chuyện làm ăn lâu dài. Ít vốn, lại thiếu kinh nghiệm nhưng vợ chồng ông Trà luôn cần cù, chịu khó, lấy công làm lãi.

Khi đã tích lũy được một ít vốn để đầu tư mở rộng mô hình kinh tế, với phương châm “lấy ngắn nuôi dài”, vợ chồng ông quyết định đào thêm hồ để nuôi các loại cá nước ngọt. Thành quả dần đến sau nhiều nỗ lực không mệt mỏi của 2 vợ chồng. Trang trại của ông Trà cho thu nhập khá, trở thành mô hình điển hình của địa phương. Năm 1992, ông Trà được mời báo cáo điển hình tại Hội nghị tuyên dương những người làm kinh tế giỏi tỉnh Hà Tĩnh; năm 1994 được Bộ NN&PTNT tặng Bằng khen về làm kinh tế giỏi.

*“Thế nhưng, không lâu sau đó, tôi liên tiếp thua lỗ khi đầu tư nuôi hươu. Rồi liên tiếp 2 trận lũ kép năm 2010 đã cuốn sạch đồng tôm, cá và 12 nghìn con ba ba, sắp đến kỳ thu hoạch thì bị lũ lụt, thất thoát hết khiến gia đình ông thiệt hại lên đến hơn 2 tỷ đồng. Thời điểm đó, gia đình tôi đã rơi vào cảnh trắng tay”, ông Trà nói.*

Không nản chí, để tích lũy nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp, ông tự học tập, tìm hiểu qua sách báo, tài liệu hướng dẫn. Ông Trà lại khăn gói tìm đến những mô hình làm kinh tế giỏi trong và ngoài tỉnh để học cách làm ăn, nắm vững các kỹ thuật quan trọng, cần thiết để áp

dụng vào sản xuất hiệu quả, cho năng suất cao.

Sau nhiều chuyến đi, với kinh nghiệm tích lũy được, ông cho thanh lý dần các loại cây, con kém hiệu quả để chuyển sang những giống mới cho hiệu quả cao hơn và mở rộng quy mô sản xuất.

Sau gần 40 năm với bao thăng trầm, những cố gắng không biết mệt mỏi của ông đã mang lại hiệu quả kinh tế cao. Đến giờ, vợ chồng ông sở hữu trong tay trang trại tiền tỷ với 2 ha cây ăn quả (vải thiều, hồng vuông, cam, chanh, bưởi...); 1,4 ha trồng cây cảnh chủ yếu là đào với hơn 800 gốc; 0,1ha đào ao nuôi cá; có 40 con trâu, trong đó có 14 con trâu cái sinh sản mỗi năm sinh từ 12 đến 14 con trâu con... Ngoài ra, ông nhận khoán gần 20 ha đất rừng trồng cây bạch đàn, cây keo và nhận bảo vệ 200 ha rừng.

Từ năm 2013 đến nay, mỗi năm trang trại của gia đình ông cho thu nhập trên 400 triệu đồng sau khi đã trừ hết các chi phí và trở thành một mô hình điển hình của địa phương.

Với những kết quả đạt được, ông Trà đã nhận nhiều bằng khen, giấy khen. Cũng nhờ làm kinh tế giỏi, ông đã có tiền để chu cấp nuôi 6 người con ăn học (4 đại học, 2 cao đẳng) và có việc làm ổn định.

Không chỉ giỏi trong làm ăn kinh tế, ông Hoàng Ngọc Trà còn là một hội viên cựu chiến binh, hội viên nông dân gương mẫu, có nhiều đóng góp cho phong trào như tạo việc làm thời vụ cho 20 lao động địa phương, giúp đỡ các hộ gia đình khác vươn lên thoát nghèo. Ông xứng đáng là một trong những tấm gương cần được nhân rộng.

**T.P**



# MẠNG XÃ HỘI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN KHI THAM GIA

HUYỀN THANH HIẾU  
*Tạp chí Cộng sản*

*Những năm gần đây, lợi dụng sự phát triển nhanh chóng công nghệ thông tin, internet, các thế lực thù địch đã tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phát tán nhiều thông tin sai trái, thù địch, độc hại trên mạng xã hội với mức độ, tần suất ngày càng tăng, để chống phá cách mạng nước ta, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Vì thế, một trong những vấn đề quan trọng đặt ra đối với mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức hiện nay là cần phải tỉnh táo, nhận thức đúng trách nhiệm của mình trong việc chuyển tải thông tin trên mạng xã hội.*



Ảnh minh họa - Nguồn Internet

**T**hời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước theo mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Tuy vậy, bên cạnh những thành tích đạt được, công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước cũng gặp không ít khó khăn, trở ngại, trong đó có nguyên nhân từ việc tăng cường các hoạt động chống phá của các thế lực

thù địch trên nhiều phương diện. Đặc biệt, những năm gần đây, tận dụng tối đa các chức năng và lợi thế từ mạng xã hội, nhiều tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đã quyết liệt chống phá Đảng, Nhà nước bằng nhiều hình thức, mức độ với tính chất ngày càng tinh vi, phức tạp hơn.

Nội dung chống phá, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động trên mạng xã hội rất đa dạng, từ kinh tế, xã hội đến văn hóa, giáo dục đào tạo, y tế đến pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, thậm chí đến cả diễn biến về tình hình sức khỏe của các đồng

chí lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước. Những người tham gia nêu quan điểm, ý kiến phân tích, bình luận, đánh giá tình hình đất nước trên mạng xã hội có thể chia ra theo 3 nhóm đối tượng.

Nhóm 1: Nhóm có ý thức tốt, có trình độ nhận thức cao, hiểu rõ, đầy đủ, đúng đắn các vấn đề thực tiễn đất nước đang diễn ra. Họ chủ động đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch bằng cách tích cực tuyên truyền quan điểm, tư tưởng, đường lối của Đảng; chủ trương, chính sách của Nhà nước, quyết tâm bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Nhóm 2: Nhóm cố tình bóp méo, “bôi đen”, xuyên tạc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta; cố tình nói xấu, vu khống, “thổi phồng”, “bơm căng” làm sai lệch những giá trị thực, tốt đẹp mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang nỗ lực xây dựng.

Nhóm 3: Nhóm vô tình bị lôi kéo, hùa theo những ý kiến phản động của nhóm 2 mà chính bản thân họ cũng chưa thể nhận ra. Phần lớn họ là những người có trình độ nhận thức còn hạn chế, thiếu thông tin chính thống, có tâm lý a dua, tâm lý hiếu kỳ, đám đông, không dành nhiều thời gian để tìm hiểu vấn đề...

Trong 3 nhóm nêu trên, nếu tinh táo xem xét, phân tích, dễ dàng nhận ra nhóm 2 tuy chiếm tỷ lệ ít, nhưng nguy hiểm và điều đáng quan ngại là nhóm này dễ dàng lôi kéo để có được sự “hậu thuẫn” của nhóm 3 - nhóm chiếm tỷ lệ rất đông. Vì thế, dù chiếm tỷ lệ ít, song phạm vi tác động của nhóm 2 lại rất rộng, làm cho nhiều người có cảm giác “cứ vào mạng xã hội là thấy toàn nghịch cảnh, chuyện sai trái, xã hội đầy màu đen”. Trong khi đó, nếu tinh táo xem xét, có thể thấy trên mạng xã hội hiện nay, những ý kiến phân

tích, bình luận, phê phán của những người thuộc nhóm 1 chiếm tỷ lệ không nhiều, chủ yếu tập trung ở quan điểm của những nhà nghiên cứu chuyên sâu, phát ngôn của các cơ quan chuyên môn... Những người của nhóm 1 cũng gặp nhiều khó khăn trong thực hiện vai trò của mình trên mạng xã hội (thường phải hứng chịu “gạch, đá” của những cư dân mạng thiếu hiểu biết và những kẻ phản động, đội lốt dân chủ).

Như vậy, chúng ta đã vô tình dành một “mảnh đất” rất rộng trên mạng xã hội cho các thế lực thù địch, phản động tuyên truyền, xuyên tạc; cho những người nhận thức chưa đầy đủ, thiếu thông tin chính thống, những người nắm và hiểu vấn đề còn nông cạn... tham gia cổ xúy, tuyên truyền, quảng bá cho cái xấu, cái sai, bất chấp hậu quả tai hại của nó đối với đạo đức xã hội, đối với sự phát triển của đất nước.

Các thế lực thù địch, phản động đã chọn mạng xã hội như một “mặt trận” mới để tăng cường chống phá chế độ ta. Một số người vì nhiều lý do khác nhau, trong đó có lý do thiếu hiểu biết, đã cố ý hay vô tình tiếp tay cho các thế lực thù địch, phản động. Vấn đề đặt ra là chúng ta phải biết cách sử dụng, tận dụng mạng xã hội một cách đúng đắn và hiệu quả, biến mạng xã hội thành một phương tiện, một kênh hữu ích để tuyên truyền tính đúng đắn, cách mạng, khoa học của các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, góp phần phòng, chống, ngăn chặn những tư tưởng, quan điểm sai trái, lệch lạc một cách hiệu quả. Để tinh táo, sáng suốt làm tốt nhiệm vụ đấu tranh chống lại các luận điệu sai trái, các quan điểm xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, của các thế lực phản động, thù địch trong và ngoài nước trên mạng xã hội, thiết nghĩ, mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức

trước hết cần lưu ý và thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau:

*Một là*, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để củng cố vững chắc thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật trong nhận thức, phân tích, đánh giá và hoạt động thực tiễn, nhằm đấu tranh chống lại quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động.

*Hai là*, tích cực học tập, quán triệt cương lĩnh, đường lối, chiến lược, sách lược của Đảng, Nhà nước trên mọi lĩnh vực; chủ động nghiên cứu nâng cao năng lực chuyên môn, tạo dựng cho bản thân nền tảng tri thức chính trị - xã hội đúng đắn, khoa học, cách mạng, đủ trình độ đấu tranh với các thế lực thù địch, phản động trên mạng xã hội.

*Ba là*, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phong cách tư duy, phong cách ứng xử, phong cách làm việc, phong cách diễn đạt, phong cách sinh hoạt... theo phong cách Hồ Chí Minh, để hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá, phản biện, đấu tranh vừa lịch sự, khiêm tốn, trí tuệ, thuyết phục nhẹ nhàng, kiên trì, nhưng vừa kiên quyết, triệt để, cách mạng... bảo đảm giành thắng lợi trên "mặt trận" mạng xã hội trước các thế lực thù địch.

*Bốn là*, mỗi cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sinh hoạt, công tác cần thường xuyên tổ chức sinh hoạt nhằm kịp thời trao đổi, làm rõ, vạch trần bản chất, âm mưu, thủ đoạn từ những thông tin xấu, độc của các thế lực thù địch, phản động. Cần dựa vào những tài liệu, thông tin chính thống, hướng dẫn của cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể cấp trên để tổ chức cung cấp nhanh cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức những luận cứ, thông tin xác đáng, dựa vào đó để

đấu tranh phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc trên mạng internet, mạng xã hội.

*Năm là*, thực hiện nghiêm những quy định của Đảng, Nhà nước, các quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác bảo vệ bí mật nhà nước. Đồng thời, thực hiện đúng quy định của các cơ quan chuyên môn về quy trình, biện pháp tiếp cận thông tin, xử lý thông tin và sử dụng thông tin để phản bác lại các luận điệu sai trái trên mạng xã hội, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng thời điểm, đúng đối tượng, đúng nội dung, đúng mục tiêu đặt ra.

*Sáu là*, mỗi cán bộ, đảng viên khi tham gia mạng xã hội phải thường xuyên chú trọng nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tại địa phương, cơ quan, đơn vị nơi mình sinh sống, công tác, nhất là nắm bắt trên không gian mạng xã hội. Qua đó, kịp thời phát hiện, góp ý, phê bình,... không để đồng chí, đồng nghiệp của mình bị lôi kéo, dụ dỗ mà cố ý hoặc vô tình ủng hộ, chia sẻ, loan truyền những thông tin phản động, độc hại trên mạng xã hội.

*Bảy là*, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị chuyên môn, hữu quan trong việc cung cấp, chia sẻ thông tin, xử lý thông tin, giúp cho công tác phát hiện, phân tích mức độ, diễn biến, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch được nhanh chóng, chính xác và lựa chọn phương án đấu tranh trên mạng xã hội kịp thời, hiệu quả nhất.

*Tám là*, trên cơ sở nắm vững và tuân thủ các quy định của Luật An ninh mạng, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cần biến trang mạng xã hội của mình thành một kênh thông tin, tuyên truyền thường xuyên những thông tin chính thống về chủ trương,

chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Đồng thời chủ động, thường xuyên tham gia phân tích, bình luận, chia sẻ các bài viết về những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, những mô hình mới, cách làm hay của các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân trong tham gia thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

*Chín là*, tích cực tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; giữ vững bản lĩnh chính trị, tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên; nêu cao ý thức tự lực, tự cường vượt qua mọi cám dỗ vật chất, danh lợi; kiên gan, bền chí trước mọi thủ đoạn, âm mưu thâm độc của kẻ thù.

Chế độ xã hội tiến bộ, văn minh mà Đảng và nhân dân ta lựa chọn xây dựng hơn 7 thập niên qua không lúc nào không gặp phải sự phá hoại của các thế lực phản động, thù địch, phản tiến bộ, phi dân chủ. Hiện nay, lợi dụng các ưu thế của mạng xã hội, các cá nhân, tổ chức phản động trong và ngoài nước càng ráo riết, quyết liệt hơn trong việc chống phá chế độ ta,

với mức độ ngày càng nghiêm trọng, phạm vi ngày càng mở rộng, tính chất ngày càng phức tạp hơn. Vì vậy, hơn bao giờ hết, mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức cần phải tỉnh táo, sáng suốt trong việc thực hiện chức trách của mình với non sông đất nước; phải trở thành nhân tố nòng cốt trong xây dựng mặt trận đoàn kết toàn dân; phải trí tuệ, bản lĩnh, khôn khéo, linh hoạt, tự tin, bền chí, kiên cường trong đấu tranh trên mạng xã hội. Mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức cần nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của mình khi tham gia mạng xã hội, nhằm tạo ra một hợp lực đủ mạnh để ngăn chặn, đẩy lùi những thông tin sai lệch, xấu xa của thế lực phản động. Đó cũng là góp phần nâng cao nhận thức chính trị cho một bộ phận người dân vốn đang “đói” thông tin chính thống nhưng lại đang chơi với, sắp “chết chìm” trong “biển thông tin” chưa rõ thực hư trên mạng xã hội.

**H.T.H**

## HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: Trần Văn Phòng, Phạm Đức Tiến, Trần Văn Sơn, Đặng Ngọc Sơn, Võ Hồng Hải, Đường Công Lự, Trần Phong, Trần Quốc Tuấn, Minh Đức, Phạm Quang Ái, Trần Tuyết Nhung, Huỳnh Thanh Hiếu, Bùi Ngọc Hồng, Minh Chiến, Đức Quỳnh, Trương Ngọc Ánh... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Tạp chí chỉ đăng một số bài, những bài viết còn lại Ban Biên tập sẽ lựa chọn đăng vào các số tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và mong các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Tạp chí. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Tạp chí Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh hoặc qua Email: [thongtintuht@gmail.com](mailto:thongtintuht@gmail.com) hoặc Email: [tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn](mailto:tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn).

**BAN BIÊN TẬP**

# CẢNH GIÁC VỚI NHỮNG PHƯƠNG THỨC, THỦ ĐOẠN XUYỀN TẠC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

ĐỨC QUỲNH  
Báo Quân đội Nhân dân



Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ảnh: TL

**Nhằm thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” đối với Việt Nam, những năm qua, các thế lực thù địch ra sức tuyên truyền, xuyên tạc nhằm xóa bỏ nền tảng lý luận trong đời sống tinh thần của xã hội Việt Nam. Đặc biệt, chúng triệt để xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, bôi lem thân thể, sự nghiệp của Người, hòng đưa tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi nền tảng lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam.**

Các thế lực thù địch tìm cách đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với Chủ nghĩa Mác-Lênin, chúng coi Hồ Chí Minh chỉ là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không phải là người cộng sản. Chúng cho rằng việc Hồ Chí Minh vận dụng Chủ nghĩa Mác-Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam là sai lầm, là nguyên nhân kìm hãm sự phát triển của đất nước. Chúng dựng chuyện phi thực tế về thân thể, đời tư của Hồ Chí Minh hòng bôi nhọ lãnh tụ; triệt để lợi dụng, khoét sâu những thiếu sót trong thực hiện quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước, những suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên và các vụ việc tiêu

cực, tham nhũng xảy ra để xuyên tạc rằng, Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã lỗi thời, không còn phù hợp với xu thế của thời đại. Với những thủ đoạn đó, chúng hy vọng một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân dao động, hoài nghi về vai trò lãnh đạo của Đảng, về thành tựu đổi mới của đất nước, về mục tiêu, con đường đi lên xã hội chủ nghĩa (XHCH) ở Việt Nam. Từ đó, lôi kéo, kích động nhân dân vào các hoạt động biểu tình, gây mất ổn định chính trị, xã hội.

Nhằm tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, các thế lực thù địch ráo riết sử dụng nhiều phương thức, thủ đoạn, trong đó, tập trung vào một số phương thức hoạt động cơ bản, như: Thông qua internet, mạng xã hội để tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh. Các tổ chức phản động lưu vong, như: “Việt Tân”, “chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời”... đã lập hơn 400 trang web, blog, hàng chục tạp chí, báo, nhà xuất bản, hơn 60 đài phát thanh có chương trình tiếng Việt, như VPR, VOA, RFI... lập ra các diễn đàn để tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh.

Chúng cũng tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, diễn đàn quốc tế xuyên tạc tư tưởng và thân thế, đời tư của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đặc biệt triệt để tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo ở các nước có đông đảo bà con Việt kiều đang sinh sống, làm việc, như: Australia, Mỹ, Canada... rồi gửi thư ngỏ, tài liệu truyền bá tư tưởng phản động, xuyên tạc Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tới lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam và các cơ quan chức năng trong nước, đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài; thông qua tiếp xúc gặp gỡ các đoàn ra nước ngoài làm việc, tham quan. Qua đó, chúng ra sức rêu rao rằng tư tưởng Hồ Chí Minh đã lỗi thời, lạc hậu, đề nghị Đảng, Nhà nước Việt Nam cần thay đổi bằng hệ tư tưởng mới.

Cùng những việc làm trên, chúng tìm cách tác động các chính khách cực đoan trong Quốc hội Mỹ và các nước phương Tây gắn vấn đề viện trợ, hợp tác kinh tế với điều kiện

thay đổi cải cách chính trị, pháp luật theo kiểu phương Tây, trong đó có thay đổi Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng hệ tư tưởng dân chủ tư sản; đồng thời tìm cách móc nối, mua chuộc cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất trong Đảng, Nhà nước viết bài, tung tin tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh; kích động tâm lý hoài nghi của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng từ bên trong xã hội.

Cần khẳng định rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh là một khoa học, bao gồm hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam; là kết quả sự vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam; là sự kết tinh tinh hoa dân tộc và trí tuệ thời đại nhằm giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH). Một tư tưởng, hệ tư tưởng được đánh giá là cách mạng, khoa học khi và chỉ khi xuất phát và phản ánh đúng thực tiễn, soi đường cho hoạt động thực tiễn, thúc đẩy thực tiễn phát triển, điều này luôn đúng với tư tưởng Hồ Chí Minh. Với thế giới quan, phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin và với một trí tuệ sắc sảo, khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, Hồ Chí Minh đã tiếp thu tinh hoa của dân tộc và của nhân loại để hình thành nên hệ thống tư tưởng của mình. Tư tưởng đó là sự thống nhất, quan hệ biện chứng với Chủ nghĩa Mác-Lênin, không chỉ giải quyết vấn đề lý luận, mà cao hơn là tư duy hành động, giải quyết những vấn đề thực tiễn của cách mạng Việt Nam. Cùng với Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành ngọn đuốc soi đường đưa cách mạng Việt Nam giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong những năm qua, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Điều đó chứng minh rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh đã thấm sâu vào phong trào cách mạng Việt Nam, phù hợp với quy luật

phát triển của thời đại, để kiến tạo nên một thời đại mới cho dân tộc Việt Nam, là thời đại Hồ Chí Minh, là một mốc son sáng ngời trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Đó là một chân lý không ai có thể phủ nhận được. Hồ Chí Minh, Người là biểu tượng sáng ngời của tình đoàn kết quốc tế, đấu tranh không biết mệt mỏi cho hòa bình và tiến bộ của nhân loại; là hiện thân của chủ nghĩa nhân văn cao cả, đã cống hiến cả cuộc đời mình để đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, mang lại độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân. Với những cống hiến vĩ đại cho dân tộc và cho nhân loại, với tấm gương đạo đức sáng ngời, Người đã được cả dân tộc Việt Nam, cộng đồng quốc tế và nhân dân tiến bộ trên thế giới tôn vinh, ngưỡng vọng. Chính vì lẽ đó, những luận điệu xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, bôi lem, xuyên tạc thân thể, sự nghiệp của Người chỉ là những luận điệu phi lịch sử, phản khoa học cù rích, đều vô giá trị.

Với sự chỉ đạo sát sao của Đảng, Nhà nước, thời gian qua công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh đã đạt được những kết quả quan trọng. Đặc biệt, các cơ quan chức năng đã tăng cường công tác quản lý an ninh thông tin mạng; triển khai biện pháp phát hiện, đấu tranh với các đối tượng tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, bắt giữ, xử lý nghiêm minh nhiều đối tượng vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác tuyên truyền và đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh còn tồn tại những hạn chế nhất định, như: Sự phối hợp giữa các cơ quan ban, ngành trong tuyên truyền và đấu tranh, phản bác còn hạn chế, chưa phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác này; công tác phòng ngừa, đấu tranh chưa gắn kết, phối hợp nhịp nhàng, có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, thụ động; nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của công tác phòng ngừa, đấu tranh chống hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc tư

tưởng Hồ Chí Minh và thân thể, sự nghiệp của Người còn hạn chế...

Những năm tới, các thế lực thù địch vẫn sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh và thân thể, sự nghiệp của Người hòng phủ nhận hệ tư tưởng lý luận của Đảng ta và toàn xã hội, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta. Để góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh chống hoạt động này, cần tập trung vào một số công tác trọng tâm như sau:

*Một là*, công tác phòng ngừa, đấu tranh chống hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh và thân thể, sự nghiệp của Người luôn phải được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng và Nhà nước nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong triển khai công tác này một cách thực chất, thường xuyên, liên tục với quyết tâm chính trị lớn, có sức thuyết phục cao, sức lan tỏa sâu rộng. Đặc biệt, cần huy động được rộng rãi trí tuệ, tâm huyết của các nhân sĩ, trí thức và nhân dân tiến bộ trên thế giới tham gia công tác phòng ngừa, đấu tranh.

*Hai là*, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền đối nội và đối ngoại nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân trong và ngoài nước về bản chất cách mạng và khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh bằng minh chứng cụ thể từ những thắng lợi trong lịch sử dân tộc và trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay; về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng, âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền, xuyên tạc Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm chống phá Việt Nam, để từ đó thúc đẩy mọi người tự giác tham gia công tác phòng ngừa, đấu tranh. Tiếp tục phát huy thế mạnh của các kênh thông tin, đặc biệt là tăng cường xây dựng các trang web, các blog, diễn đàn trên mạng xã hội để đăng tải các tin, bài viết phong phú, đa dạng nhằm tuyên truyền về vị trí, tầm quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc xây dựng, phát triển

# KỶ LUẬT KHAI TRỪ ĐẢNG ÔNG CHU HẢO - NHÌN VẤN ĐỀ DƯỚI GÓC ĐỘ CÔNG TÁC KIỂM TRA, KỶ LUẬT ĐẢNG

PHẠM ĐỨC TIẾN

Vụ trưởng Vụ Nghiên cứu, Ủy ban Kiểm tra Trung ương

**K**ỳ họp thứ 31, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã quyết định kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với ông Chu Hảo. Để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ bản chất của vấn đề, cần lý giải rõ, vì sao vi phạm của ông Chu Hảo lại bị kỷ luật ở mức khai trừ ra khỏi Đảng? Vì sao ông Chu Hảo đã tuyên bố từ bỏ Đảng Cộng sản Việt Nam nhưng vẫn bị thi hành kỷ luật Đảng?

**Vi phạm rất nghiêm trọng, có tính chất hệ thống**

Những nội dung vi phạm của ông Chu Hảo với tính chất rất nghiêm trọng đến mức



*Ông Chu Hảo đã từng là Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Tri thức*

phải xử lý kỷ luật đã được thông báo rộng rãi tại Kết luận của Kỳ họp thứ 30 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và được triển khai đến Chi bộ Nhà xuất bản Tri thức và ông Chu Hảo. Song ông Chu Hảo đã vắng mặt.

Quá trình xem xét, xử lý kỷ luật đối với ông Chu Hảo được thực hiện đúng theo

nguyên tắc, quy định của Đảng. Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã tiến hành quy trình xem xét, xử lý kỷ luật đối với ông Chu Hảo bình thường như đối với mọi đảng viên khác có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật. Cụ thể: Tổ chức các cuộc họp tại Chi bộ Nhà Xuất bản Tri thức, Đảng ủy Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam để lấy ý kiến đảng viên trong các tổ chức đảng trên; các đảng viên trong các tổ chức đảng cũng được thảo luận và biểu quyết đề nghị (bằng phiếu kín) về hình thức kỷ luật đối với ông Chu Hảo.

Trên cơ sở đề nghị của các tổ chức đảng ở Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam và xem xét nội dung, tính chất, mức độ vi phạm cùng với các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ mức kỷ luật; Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã quyết định hình thức kỷ luật đối với ông Chu Hảo thông qua bỏ phiếu kín.

Đây là một quy trình chặt chẽ, khách quan và nghiêm túc đã được quy định cụ thể trong Đảng, trong đó có mời ông Chu Hảo và đại diện đảng đoàn, đại diện Đảng ủy quản lý đến Ủy ban Kiểm tra Trung ương để trực tiếp nghe bày ý kiến trước khi Ủy ban thảo luận, xem xét, quyết định hình thức kỷ luật.

Quy trình xem xét thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng đã thể hiện sự dân chủ trong Đảng. Trên thực tế xem xét xử lý kỷ luật đảng theo thẩm quyền của UBKT Trung ương và UBKT các cấp, phần lớn đảng viên đều nghiêm túc chấp hành theo quy định. Qua việc trình bày của ông Chu Hảo và đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên; tập thể Ủy ban Kiểm tra Trung



ương sẽ lắng nghe kiểm điểm và nghe hết ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của ông Chu Hảo và của đại diện các tổ chức đảng một cách khách quan, nhưng ông không đến.

Đây là trường hợp ít xảy ra trong xem xét xử lý kỷ luật đảng viên từ trước đến nay. Như vậy, ông Chu Hảo đã tự đánh mất quyền “tự bào chữa” cho chính mình mà Đảng trao cho, nhưng ông lại cho rằng Đảng mất dân chủ.

Các vi phạm của ông Chu Hảo đã được thảo luận, xem xét, kết luận và đối chiếu với Quy định 102-QĐ/TW ngày 15-11-2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, thuộc Khoản 3, Điều 7 (Vi phạm về quan điểm chính trị và chính trị nội bộ) kỷ luật ở mức khai trừ với nhiều hành vi vi phạm rất nghiêm trọng như đã công bố.

Khi xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ theo Điều 4 của Quy định 102-QĐ/TW, ông có hai tình tiết tăng nặng là đã được cấp có thẩm quyền nhắc nhở, kiểm điểm nhiều lần và vi phạm có tính hệ thống.

Như vậy, Ủy ban Kiểm tra Trung ương quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với ông Chu Hảo là đúng với nội dung, tính chất, mức độ vi phạm và đúng theo quy định của Đảng trên cơ sở “chứng cứ đến đâu, kết luận đến đấy, không suy diễn”. Điều này cũng bác bỏ luận điệu xuyên tạc cho rằng “đây là bản cáo trạng vô căn cứ và thâm độc” mà ông tuyên bố khi từ bỏ Đảng.

Vì vậy, có thể biết được lý do tại sao, sau khi nghe Thông báo kết luận Kỳ họp thứ 30 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, ông tuyên bố từ bỏ Đảng Cộng sản Việt Nam. Là đảng viên trí thức, ông Chu Hảo thừa hiểu, có tuyên bố hay không tuyên bố, tổ chức đảng có thẩm quyền cũng đưa ông ra khỏi Đảng.

Ông Chu Hảo là đảng viên trí thức nhưng “vô tổ chức, vô kỷ luật”, đứng trước vi phạm mà tổ chức đảng có thẩm quyền kết luận đối

với mình, ông “lẩn tránh” không dám đối mặt với sự thật, không đến kiểm điểm ở các tổ chức đảng mà còn có hành vi chống đối, thách thức. Ông tuyên bố từ bỏ Đảng vì cho rằng Đảng “không có tính chính danh, hoạt động không chính đáng, có nhiều khuất tất, ngày càng thoái hoá” nhưng qua các sự việc trên cho thấy sự thật quá rõ, chính ông đã mất tính chính danh, không nghiêm túc và ngày càng thoái hoá nên Ủy ban Kiểm tra Trung ương quyết định khai trừ ông ra khỏi Đảng là hoàn toàn xứng đáng. Sau kỷ luật về Đảng trong vòng 30 ngày làm việc, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần xem xét, xử lý kỷ luật về chính quyền đối với chức danh nguyên Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định (Khoản 6, Điều 2, Quy định 102-QĐ/TW); nếu tiếp tục vi phạm cần xử lý nghiêm theo pháp luật.

### **Nghiêm túc xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm**

Việc ông Chu Hảo tuyên bố từ bỏ Đảng nhưng tổ chức đảng vẫn tiến hành kiểm điểm và xử lý kỷ luật đối với ông là thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng (Điều 39) và Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26-7-2016 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

“Đảng viên vi phạm kỷ luật phải kiểm điểm trước chi bộ, tự nhận hình thức kỷ luật; nếu từ chối kiểm điểm hoặc bị tạm giam, tổ chức đảng vẫn tiến hành xem xét kỷ luật. Trường hợp cần thiết, cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra cấp có thẩm quyền trực tiếp xem xét kỷ luật”.

Quy định 30 cũng nêu rõ: “Đảng viên chính thức vi phạm nghiêm trọng đến mức phải khai trừ thì phải kỷ luật khai trừ, không áp dụng biện pháp xoá tên, không chấp nhận việc xin ra khỏi Đảng. Cấp uỷ viên vi phạm đến mức cách chức thì phải cách chức, không để thôi giữ chức.”

Như vậy, mặc dù ông Chu Hảo đã tuyên

bỏ từ bỏ Đảng Cộng sản Việt Nam, nhưng thực tế từ khi có những vi phạm đến trước khi bị kỷ luật khai trừ, ông vẫn là đảng viên. Việc ông Chu Hảo tuyên bố từ bỏ Đảng, không đến kiểm điểm trước Chi bộ thuộc trường hợp từ chối kiểm điểm, nên cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp, cụ thể là Ủy ban Kiểm tra Trung ương vẫn xem xét, xử lý kỷ luật theo thẩm quyền.

Ông Chu Hảo là đảng viên trí thức, không phải là đại diện cho cả tầng lớp trí thức. Đảng Cộng sản Việt Nam kỷ luật ông Chu Hảo là công việc của Đảng cũng như kỷ luật đối với nhiều đảng viên vi phạm khác, không phải là “tuyên chiến” với tầng lớp trí thức như luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Đây cũng là bài học chung cho cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái và bài học đắt giá cho tổ chức đảng trực tiếp quản lý đảng viên, đã để cho những người cơ hội chính trị mượn tính chính danh, tư cách “hợp pháp” để làm những việc sai trái quá lâu trong tổ chức đảng mà không có biện pháp xử lý kịp thời, dứt điểm.

Đảng là một tổ chức có kỷ luật chặt chẽ, nghiêm túc và tự giác; ông Chu Hảo khi còn là đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng thì phải bị xử lý kỷ luật là điều bình thường; kỷ luật đảng công bằng đối với mọi đảng viên. Việc ông Chu Hảo bị khai trừ ra khỏi Đảng và một số đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị hòa theo, tuyên bố bỏ Đảng không phải là thất bại của Đảng, không làm cho Đảng yếu đi mà trái lại sẽ làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, giữ vững vai trò lãnh đạo của một Đảng cách mạng tiên phong.

**P. Đ.T**

## **cảnh giác với những phương thức...**

(Tiếp theo trang 35)

đất nước hiện nay. Qua đó, góp phần đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh và thân thể, sự nghiệp của Người.

*Ba là*, tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, khẳng định vị thế, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạch định đường lối xây dựng và phát triển đất nước; làm cho tư tưởng Hồ Chí Minh có sức sống mãnh liệt trong đời sống, giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần, tư tưởng của xã hội ta. Qua đó nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho cuộc đấu tranh, phê phán quan điểm, tư tưởng xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh. Gắn kết chặt chẽ cuộc đấu tranh bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

*Bốn là*, tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà nước về báo chí, truyền thông, internet và thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực này. Qua đó chủ động phát hiện những hành vi sai phạm, xu hướng lệch lạc của số phóng viên thoái hóa, biến chất; phát hiện các tài liệu, bài viết xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh và thân thể, sự nghiệp của Người để có biện pháp xử lý kịp thời. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các trang mạng độc hại, các blog “đen” thường đăng tải các tin, bài, phim có nội dung xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Năm là*, tiếp tục thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, làm cho các tầng lớp nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc; không ngừng nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế nhằm khẳng định sự thắng lợi của XHCN ở nước ta. Đó là minh chứng sinh động nhất nhằm bảo vệ vị thế, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh trong nền tảng tư tưởng của Đảng ta, đập tan luận điệu xuyên tạc, chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch.

**Đ.Q**

# THÔNG TIN PHỤC VỤ SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 12/2018

## I. KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 6, QUỐC HỘI KHÓA XIV

Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV diễn ra từ ngày 22/10 đến ngày 21/11 đã thông qua nhiều nội dung quan trọng, kết quả cụ thể:

### 1. Thông qua 9 luật và nghị quyết

Tại kỳ họp, Quốc hội xem xét, thông qua 9 dự án luật: Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi); Luật Công an Nhân dân (sửa đổi); Luật Đặc xá (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; Luật Chăn nuôi; Luật Trồng trọt; Luật Cảnh sát biển Việt Nam; Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Luật sửa đổi, bổ sung các Luật có quy định liên quan đến quy hoạch; thông qua dự thảo Nghị quyết phê chuẩn Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) cùng các văn kiện liên quan.

Các dự án luật được Quốc hội cho ý kiến, gồm: Luật Giáo dục (sửa đổi); Luật Kiến trúc; Luật Quản lý thuế (sửa đổi); Luật Đầu tư công (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án hình sự; Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia.

### 2. Bầu Chủ tịch nước và phê chuẩn chức danh Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

Vào hồi 15 giờ chiều ngày 23/10, Quốc hội đã bầu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng làm Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021. Ngay sau khi công bố kết quả, theo Luật định, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã đọc Tuyên thệ.

Trong phần phát biểu, ông Nguyễn Phú Trọng cảm ơn Quốc hội đã bầu làm Chủ tịch nước và xin hứa sẽ làm đúng những gì đã Tuyên thệ. Chủ tịch nước bày tỏ từ đáy lòng, ngoài Chủ tịch nước, ông còn là Tổng Bí thư

nên rất nhiều việc, trong khi trình độ, trí tuệ, sức khỏe cũng có hạn... vì thế tự thấy mình càng phải cố gắng hơn. Và cũng chính điều này, ông mong đồng bào, cử tri cả nước.. đồng cảm và cùng giúp đỡ ông hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Chiều 23/10, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã trình bày Tờ trình về phê chuẩn việc bổ nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Ủy viên Trung ương Đảng, quyền Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông được giới thiệu để Quốc hội phê chuẩn bổ nhiệm giữ chức vụ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Sau thảo luận, sáng 24/10, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng Ban Công tác đại biểu Trần Văn Túy báo cáo kết quả thảo luận ở Đoàn đại biểu Quốc hội về phê chuẩn việc bổ nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Với đa số phiếu tán thành, Quốc hội đã phê chuẩn Ông Nguyễn Mạnh Hùng, quyền Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông giữ chức Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

### 3. Lấy phiếu tín nhiệm 48 chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn

Một trong những điểm nhấn của kỳ họp này là việc lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn. 14 giờ chiều ngày 25/10, Quốc hội đã chính thức công bố kết quả việc lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn. Người đạt tín nhiệm cao nhất là Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân với 437 phiếu. Người đạt phiếu tín nhiệm thấp nhất là Bộ trưởng các bộ: Giáo dục - Đào tạo và Giao thông - Vận tải (với các phiếu tín nhiệm cao chỉ đạt 140 và 142).

#### 4. Sẽ xử lý người không chứng minh được nguồn gốc tài sản

Điểm mới của dự thảo Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) lần này là quy định người có nghĩa vụ kê khai lần đầu bao gồm cả sĩ quan: Quân đội Nhân dân, Quân nhân chuyên nghiệp và Công an Nhân dân. Riêng về nội dung xử lý đối với nhóm tài sản không rõ nguồn gốc, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đưa ra 2 phương án để xin ý kiến các đại biểu. Cụ thể:

*Phương án 1*, việc xử lý tài sản, thu nhập tăng thêm mà người có nghĩa vụ kê khai giải trình không hợp lý về nguồn gốc sẽ do Tòa án xem xét, quyết định. Tòa án có thể không chấp nhận yêu cầu của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập trong trường hợp người có nghĩa vụ kê khai giải trình hợp lý về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; hoặc quyết định thu hồi tài sản, thu nhập cho Nhà nước trong trường hợp người có nghĩa vụ kê khai giải trình không hợp lý về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm.

*Phương án 2*, trường hợp kết luận tài sản, thu nhập tăng thêm mà người có nghĩa vụ kê khai giải trình không hợp lý về nguồn gốc và cơ quan có thẩm quyền cũng không chứng minh được tài sản, thu nhập này do vi phạm pháp luật mà có thì trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày ban hành kết luận xác minh, cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập chuyển vụ việc cho cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền yêu cầu thu thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế.

Theo các đại biểu, dù phương án nào được lựa chọn thì theo nguyên tắc pháp luật không hồi tố, các tài sản, thu nhập tăng thêm hình thành trước ngày 31/12/2019 sẽ không áp dụng. Và kể từ ngày 1/1/2020 khi Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) có hiệu lực, nếu người có nghĩa vụ kê khai có tài sản, thu nhập tăng thêm giải trình không hợp lý về nguồn gốc thì sẽ bị xử lý theo quy **định của luật này**.

## II. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

### 1. Về lĩnh vực kinh tế

\* Trong thời gian qua, toàn tỉnh tập trung thu hoạch các loại cây trồng vụ Hè Thu, chăm sóc cây vụ Mùa và tiến hành sản xuất cây vụ Đông. Mặc dù diện tích gieo cấy lúa giảm nhưng do năng suất tăng nên sản lượng lúa vụ Hè Thu năm 2018 tăng so năm 2017. Vụ Đông năm nay toàn tỉnh phân đầu gieo trồng 3.671 ha ngô lấy hạt và 2.250 ha ngô sinh khối, sản lượng cả 2 loại đạt khoảng 95.944 tấn; 4.258 ha rau các loại với sản lượng 25.977 tấn; 40 ha lạc với sản lượng 72 tấn và 1.911 ha khoai lang, sản lượng 11.920 tấn.

Tổng đàn vật nuôi không có biến động đột biến. Hiện đàn đại gia súc trâu, bò đang có xu hướng giảm. Tính từ ngày 15/9/2018 đến ngày 15/10/2018 trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh đối với đàn vật nuôi.

\* Tính chung 10 tháng năm 2018, chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tăng 105,6% so với cùng kỳ năm 2017 và thấp hơn mức tăng của 9 tháng đầu năm (chung 9 tháng tăng 109,39%). Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 10 tháng đầu năm tăng 1,91 lần so với cùng kỳ năm trước.

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tăng 16,28% so với cùng kỳ năm trước (chủ yếu ở khu vực ngoài nhà nước và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài).

\* Thực hiện vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 301,63 tỷ đồng, giảm 5,63% so với tháng trước. Tính chung 10 tháng đầu năm 2018, thực hiện vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 2.789 tỷ đồng, tăng 19,32% so với cùng kỳ năm trước, đạt 84,73% kế hoạch cả năm.

\* Tính chung 10 tháng đầu năm 2018, tng mức bán lẻ hàng hoá ước đạt 29.583,14 tỷ đồng, tăng 14,6% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành ước đạt 4.172,97 tỷ đồng, tăng 11,77% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu hoạt động dịch vụ khác ước đạt 1.032,79 tỷ đồng, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước và chủ yếu tăng ở khu vực kinh tế nhà, tăng 55,4%.

## 2. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

Tình hình đời sống của nhân dân trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, công tác an sinh xã hội và xóa đói giảm nghèo luôn được sự quan tâm kịp thời của các cấp, các ngành.

Trong tháng 10 xuất hiện dịch chân tay miệng và dịch sốt xuất huyết: toàn tỉnh đã xảy ra 02 trường hợp mắc sốt xuất huyết và 28 trường hợp mắc bệnh tay - chân - miệng, không có trường hợp nào tử vong.

Về vấn đề an toàn thực phẩm: Trong tháng 10 xảy ra 142 ca ngộ độc thực phẩm đơn lẻ (giảm 0,7% so với cùng kỳ năm ngoái); không có trường hợp nào chết do ngộ độc thực phẩm.

Tính từ ngày 16/12/2017 đến ngày 15/10/2018, trên địa bàn toàn tỉnh đã xảy ra 107 tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 103 người, bị thương 55 người, ước tính thiệt hại tài sản 745 triệu đồng. So với cùng kỳ năm trước giảm 06 vụ tai nạn giao thông đường bộ, giảm 02 vụ tai nạn đường sắt, giảm 05 người chết và giảm 08 người bị thương.

Trong tháng 10, Hà Tĩnh đã công bố sự kiện “Hoàng hoa sứ trình đô” là di sản tư liệu thuộc Chương trình Ký ức thế giới của UNESCO khu vực Châu Á - Thái Bình Dương thuộc xã Trường Lộc, huyện Can Lộc. Sự kiện này thêm một lần nữa tô đậm những giá trị văn hoá độc đáo mà dòng họ Nguyễn Huy ở Trường Lưu đóng góp cho nền văn hoá Việt Nam, góp phần to lớn vào các thời kỳ dựng xây đất nước; đồng thời, qua đó nhằm tuyên truyền, giáo dục về truyền thống văn hóa, truyền thống hiếu học của quê hương Hà Tĩnh; giới thiệu, quảng bá để mọi người hiểu rõ giá trị của di sản...

## III. CĂNG THẲNG CHIẾN LƯỢC TRONG QUAN HỆ TRUNG - MỸ

### 1. Từ tham vọng G2 của Trung Quốc

Năm 2012, sau khi lên cầm quyền, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã đưa ra ý tưởng xây dựng “quan hệ nước lớn kiểu mới” với Mỹ để đối trọng với “chiến lược tái cân bằng”, hay “xoay trục” về châu Á của Tổng thống Mỹ Obama. Mục tiêu của ý tưởng này nhằm xây dựng Trung Quốc thành cường quốc thay thế Liên Xô trước làm đối tác/đối thủ (G2) quan trọng nhất của Mỹ; bảo vệ “lợi ích cốt lõi”

Xoay quanh chủ đề “giác mộng Trung Hoa” và “sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa”, nhằm đảm bảo quyền lực của mình và của Đảng Cộng sản, ông Tập Cận Bình đã đưa ra một chính sách đối ngoại hung hăng hơn cả ở cấp chiến lược lẫn ý thức hệ. Các dự án ngày càng dàn trải của Sáng kiến “Vành đai và Con đường”, như một mô hình đối trọng với phương Tây, đã được bổ sung vào các tham vọng và hoạt động của những người trước đó ủng hộ thuyết phục hồi lãnh thổ ở Biển Đông và biển Hoa Đông.

Tham vọng của ông Tập Cận Bình đã bị Tổng thống Mỹ Donald Trump làm lung lay. Đối với Bắc Kinh, sự thất vọng đến từ thực tế rằng, ông Trump đã tỏ ra phức tạp hơn mức mà Trung Quốc từng hy vọng có thể kiểm chế, cho dù họ không quan tâm đến các nguyên tắc về ý thức hệ. Donald Trump giờ đây bị báo chí Trung Quốc chỉ trích là “không đáng tin cậy”.

Đối với Washington, việc Trung Quốc từ chối hay không có khả năng thực hiện lời hứa về 2 chủ đề lớn là thương mại và vấn đề hạt nhân Triều Tiên đã dẫn đến những nghi ngờ hơn nữa về hiệu quả của chiến lược “can dự” đối với Trung Quốc. Đồng thời, Bắc Kinh lại sai lầm, đánh giá thấp quyết tâm của Donald Trump trong việc đạt được những kết quả cụ thể vượt ra ngoài khuôn khổ đối thoại. Điều này làm cho cuộc đối đầu không thể tránh

được, giữa một cường quốc mới nổi là Trung Quốc và một cường quốc đang suy thoái là Mỹ ngày một gia tăng.

## 2. Đến chiến lược không chắc chắn của Mỹ...

Ban đầu, Bắc Kinh tin rằng, với chủ nghĩa thực dụng của Donal Trump, mọi thứ có thể đàm phán và sẽ mang lại cho Trung Quốc những cơ hội mới để xây dựng một mối quan hệ dựa trên sự “đổi thoại, phối hợp và hợp tác”. Nhưng thực tế lại không diễn ra như vậy. Sau 2 lần ông Donal Trump đăng trên trang Twitter rằng, không nhất thiết bị ràng buộc bởi “chính sách một Trung Quốc” từng là cơ sở cho lập trường của Mỹ về Đài Loan và mối quan hệ của họ với Bắc Kinh kể từ năm 1979, ông Trâm lại thay đổi quan điểm này sau một cuộc điện đàm với ông Tập Cận Bình (10/02/2017). Sự thay đổi này không được bao lâu, chỉ sau gần 04 tháng (tháng 6/2017), ông Donal Trump lại đồng ý bán vũ khí cho Đài Loan với tổng giá trị 1,4 tỷ USD và tháng 3/2018, ông đã không do dự chấp nhận mạo hiểm kích động Bắc Kinh bằng việc ký Đạo luật đi lại Đài Loan sau khi được Thượng viện bỏ phiếu.

## 3. Sự hạn chế lợi ích, tầm nhìn chung

Ở cấp chiến lược, sự chú trọng đến các lợi ích chung, vấn đề Triều Tiên, Iran, các vấn đề môi trường và năng lượng hay thậm chí là khủng bố đã bị hạn chế đến mức trầm trọng kể từ khi Donal Trump lên nắm quyền.

- *Vấn đề Triều Tiên* là điển hình sau khi chờ đợi sự ủng hộ tích cực hơn từ phía Bắc Kinh trong việc giải quyết cuộc khủng hoảng hạt nhân ở Triều Tiên, Donal Trump đã lựa chọn một chiến lược gây áp lực tối đa cứng rắn hơn nhiều, với việc đe dọa tấn công quân sự, bác bỏ nguyên tắc “kiên nhẫn chiến lược” mà người tiền nhiệm của ông bảo vệ. Chiến lược này đã phát huy tác dụng. Việc nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Châng Un đồng ý gặp ông Donal Trump, trên cơ sở phi hạt nhân hóa đã khiến Bắc Kinh ngạc nhiên, thậm chí lo sợ bị

xem là đứng ngoài lề. Vì thế, sau cuộc điện đàm giữa ông Tập và ông Trump, phía Trung Quốc sẵn sàng phối hợp với Mỹ. Tuy vậy, Trung Quốc vẫn không thể bỏ rơi đồng minh Triều Tiên của mình, muốn duy trì sự tồn tại của một nước đệm và quan tâm hơn đến việc Mỹ rút khỏi khu vực, kể cả thông qua việc ủng hộ khôi phục một cuộc đối thoại dựa trên kế hoạch “đóng băng kép” việc thử hạt nhân của Triều Tiên đổi lấy “những đảm bảo an ninh”, trong đó có việc giảm bớt sự hiện diện quân sự của Mỹ trong khu vực.

- *Các vấn đề hàng hải*, ở Biển Đông, mặc dù căng thẳng đã bớt gay gắt vào năm 2017, vì Trung Quốc không chiếm đóng các cấu trúc địa hình mới, nhưng Mỹ đã tiếp tục trở lại các hoạt động tự do hàng hải (FONOP) vào tháng 5/2017. Washington tái khẳng định sự ủng hộ của họ đối với phán quyết của Tòa Trọng tài quốc tế La Hay bác bỏ các tuyên bố lãnh thổ của Trung Quốc ở Biển Đông và chỉ trích bất kỳ hành động ép buộc nào nhằm thay đổi nguyên trạng bằng vũ lực. Cuối cùng, khi đối mặt với sự trở dậy của hải quân Trung Quốc và các đơn vị bảo vệ bờ biển của họ, Mỹ cũng lựa chọn tiếp tục tăng cường sự hiện diện quân sự của mình ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (CA-TBD), với việc phái 2 nhóm tàu sân bay đến khu vực này vào năm 2017, trong bối cảnh khủng hoảng với Triều Tiên cũng như căng thẳng với Trung Quốc.

- *Mâu thuẫn trong tầm nhìn chiến lược*, ở cấp độ lớn hơn, tầm nhìn chiến lược của Mỹ về Trung Quốc đã trở nên cứng rắn hơn. Được công bố vào đầu năm 2018, Chiến lược an ninh quốc gia mới của Mỹ chỉ trích Trung Quốc là một cường quốc “theo chủ nghĩa xét lại” có mục tiêu là đuổi Mỹ ra khỏi khu vực CA-TBD và làm suy yếu các đồng minh của Washington trong khu vực bằng các chiến lược kinh tế “trục lợi”.

Về hệ thống liên minh và chính sách tái cân bằng đối với Châu Á, việc tiếp tục dường như chiếm ưu thế với cam kết thậm chí còn lớn

hơn, đặc biệt về năng lực quân sự. Điều này cũng đi ngược với hy vọng của Trung Quốc chúng kiến Mỹ rút khỏi Châu Á để quay trở lại Trung Đông, Iraq và Afghanistan.

Tầm quan trọng của các liên minh không chỉ với Nhật Bản, Hàn Quốc, Ô-xtrây-li-a mà cả với Philipines cũng như sự hợp tác với Thái-Lan hay Xing-ga-po cũng bị Trung Quốc chỉ trích là “lỗi thời và được thừa hưởng từ cuộc Chiến tranh Lạnh”, được tái khẳng định trong một vài dịp bởi Bộ trưởng Quốc phòng James Mattis, Chủ tịch Hội đồng An ninh quốc gia McMaster và bởi chính ông Donal Trump trong chuyến công du dài ngày đến châu Á hồi tháng 11/2017.

Là biểu hiện cụ thể của khái niệm khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (ADD-TBD), hội nghị 4 bên (Bộ tứ) đầu tiên đưa Mỹ, Nhật Bản, Ô-xtrây-li-a và Ấn Độ đến với nhau vào tháng 11/2017 trong thời gian ông Trăm có chuyến công du đến Châu Á. Là một cường quốc ở khu vực ADD - TBD có lãnh thổ ở cả 2 đại dương, Pháp đã bày tỏ sự quan tâm của mình sau chuyến thăm của Tổng thống Pháp Emmanuel Macron đến Ấn Độ hồi tháng 3/2018. Mục tiêu là nhằm nâng cao sự an toàn cho các tuyến liên lạc trên biển trong khu vực ADD - TBD, củng cố hơn nữa sự tôn trọng đối với luật biển và thúc đẩy việc xây dựng năng lực và hợp tác về hậu cần và khả năng tiếp cận các cảng, nhằm đối phó với khái niệm “Con đường tơ lụa trên biển” của Trung Quốc như là một phần của đại chiến lược Sáng kiến “Vành đai và Con đường” của họ.

- *Mạng lưới các liên minh dựa trên các giá trị chung*, ngay cả khi Trung Quốc ủng hộ chủ nghĩa đa phương, ít nhất là bề ngoài, và cho dù nước này không chú trọng đến nhân quyền, thì hệ thống liên minh của Donal Trump ở châu Á vẫn dựa trên các “giá trị chung” được nhìn nhận là phù hợp nhất với sự ổn định kinh tế và chiến lược. Trong bài phát biểu tại Hội nghị thượng đỉnh APEC ở Đà Nẵng (11/2017), Donal Trump đã bảo vệ một “khu vực ADD-

TBD tự do và cởi mở” coi đó như một sự lựa chọn đối trọng với “giấc mộng Trung Hoa” của Sáng kiến “Vành đai và Con đường” dựa trên tầm nhìn mang tính phân cấp cao độ về mối quan hệ giữa các nước.

Mạng lưới các liên minh và quan hệ đối tác này đã tìm được sức sống mới bằng cách bao gồm cả Ấn Độ, vốn đã phải đối mặt với tình trạng căng thẳng kéo dài nhiều tuần với Trung Quốc trong năm 2017 tại khu vực Đốc-lam bất chấp sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế ngày một gia tăng giữa 2 nước.

Mạng lưới này cũng đối phó với chiến lược hàng hải mới “về 2 đại dương” của Hải quân Trung Quốc về phía Tây Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương. Việc mở cơ sở hậu cần ở Di-bu-ti vào năm 2017 và việc phát triển hợp tác với Sri Lan-ka, Pa-ki-xtan hay Man-đi-vơ, thông qua việc xây dựng cơ sở hạ tầng cảng biển, cũng là những dấu hiệu rõ rệt của tham vọng bành trướng trên biển của Trung Quốc.

Ngoài năng lực hàng hải, Trung Quốc tiếp tục phát triển năng lực nhằm hạn chế sự can thiệp của Mỹ vào khu vực CA - TBD. Trước việc Trung Quốc tăng ngân sách quốc phòng 8,2%, đạt 175 tỷ USD năm 2018, cũng như mối đe dọa Triều Tiên sát sườn, Mỹ tiếp tục ủng hộ việc triển khai các hệ thống chống tên lửa ở Châu Á. Việc này bao gồm cả Hàn Quốc bất chấp việc Mun Chê In, được biết đến là người có lập trường thận trọng hơn về sự hiện diện quân sự của Mỹ.

Bất chấp sức ép mạnh mẽ của Trung Quốc, dưới dạng cuộc chiến thương mại vào năm 2017, Hàn Quốc vẫn triển khai Hệ thống phòng thủ tên lửa tầm cao giai đoạn cuối (THAAD) trên lãnh thổ của mình. Cùng với đó, Nhật Bản cũng tăng cường hợp tác phòng thủ với Mỹ, đạt được các năng lực nhằm đáp ứng tốt hơn mong muốn của Washington về việc mua sắm vũ khí, hợp tác công nghệ và phòng thủ chung.

#### 4. Và cuộc chiến thương mại chưa hồi kết...

Thương mại trở thành một trong những vấn đề kiện tụng lớn giữa Bắc Kinh và Washington. Ông Donald Trump đã đắc cử nhờ vào lập trường bảo hộ và cáo buộc các nước “trục lợi” lợi dụng nền kinh tế cởi mở của Mỹ, trong đó có Trung Quốc. Việc đánh thuế 45% đối với hàng hóa nhập khẩu của Trung Quốc là một trong những hứa hẹn của ông trong chiến dịch tranh cử. Trong những tháng đầu nhiệm kỳ ông Donald Trump nóng muốn “đạt được một thỏa thuận” với Bắc Kinh, đã lựa chọn chấp nhận mạo hiểm phát động một cuộc chiến thương mại với Bắc Kinh.

Ban đầu, biện pháp dễ thấy nhất, do nó cũng ảnh hưởng đến các đối tác lớn của Washington, là quyết định của Mỹ áp đặt mức thuế 25% và 10% tương ứng đối với các sản phẩm thép và nhôm nhập khẩu. Nhưng hậu quả đáng kể nhất đối với Bắc Kinh chắc chắn là việc kích hoạt trở lại Mục 301 của Đạo luật thương mại năm 1974 về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, vốn trực tiếp nhắm vào “chủ nghĩa dân tộc công nghệ” của Trung Quốc mà tính độc đoán của nó giúp nước này có thể huy động tất cả mọi phương tiện cần thiết để đạt được các mục tiêu được trình bày chi tiết trong kế hoạch “Made in China năm 2025”. Kết quả là, Donald Trump cũng công bố những khoản thuế mới đối với các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc trong lĩnh vực công nghệ cao và viễn thông, có nguy cơ tác động đến lợi ích của các công ty lớn của Mỹ có cơ sở sản xuất chính vẫn ở Trung Quốc.

Bất chấp tầm quan trọng của những biện pháp này, phản ứng của Trung Quốc ban đầu là khá thận trọng. Trung Quốc chẳng những chưa hoàn thành việc tái cân bằng nền kinh tế mà còn tiếp tục phụ thuộc vào hàng hóa xuất khẩu sang các thị trường phát triển lớn, trước tiên là thị trường Mỹ, mà tiếp nhận 18,3% hàng xuất khẩu của Trung Quốc.

Vì vậy, Bắc Kinh chủ trương giải quyết căng thẳng “thông qua đàm phán”, tránh một cuộc chiến thương mại. Chính quyền Trung Quốc đã cử 2 phái viên đều là ủy viên Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc sang Washington: Ủy viên Quốc vụ viện Dương Khiết Trì và cố vấn kinh tế của Chủ tịch Tập Cận Bình là Lưu Hạc. Đối với các nhà phân tích Trung Quốc, quyết định cử các phái viên cấp cao như vậy là dấu hiệu cho thấy Bắc Kinh sẵn sàng nhượng bộ trong một lĩnh vực mang tính sống còn đối với nền kinh tế và sự ổn định xã hội của mình, là lĩnh vực mà Trung Quốc, một nước xuất khẩu lớn, dễ bị tổn thương hơn nhiều so với Mỹ. Mong đợi này dựa vào thực tế rằng kể từ khi gia nhập WTO vào năm 2001, Trung Quốc chưa bao giờ thực sự có nghĩa vụ phải thực hiện những hứa hẹn đã đưa ra và có lẽ hy vọng tình trạng này tiếp diễn.

Tuy nhiên, với tuyên bố mới của Donald Trump về áp thuế đợt ba 200 tỷ USD (*tổng ba đợt là 250 tỷ USD*) đối với hàng nhập khẩu của Trung Quốc, Trung Quốc đã đáp trả mạnh mẽ hơn. Chiến lược “người hùng” của ông Tập Cận Bình, uy tín cá nhân và của chế độ không cho phép Trung Quốc không đưa ra phản ứng gì trước động thái “làm nhục” của Mỹ. Bất chấp thực tế rằng nền kinh tế của chính họ và khu vực nông nghiệp dễ bị tổn thương nhất (nhưng khó có thể nhận thấy hơn) có thể chịu ảnh hưởng nặng nề của những quyết định đó, Trung Quốc đã tuyên bố áp đặt mức thuế mới 60 tỷ USD (*tổng ba đợt là 110 tỷ USD*) đối với một loạt hàng hóa nhập khẩu của Mỹ. Cuộc chiến thương mại sẽ đi đến đâu, bên nào giành lợi thế là dấu hỏi lớn khi hai nhà lãnh đạo Donald Trump và Tập Cận Bình đàm phán tại Hội nghị thượng đỉnh G20 vào cuối tháng này ở Argentina.

(Nguồn: Trung tâm TT công tác Tuyên giáo)